Võ phi Hùng, cựu HS Petrus Ký, 67-74, tặng cho Quán Ven Đường

NĂM THỨ CHÍN SỐ 797 MỖI SỐ NĂM XU 乙卯年四月廿七日 NGÀY THỨ TƯ 29 MAI 1935

GIÁ BÁN

ĐÔNG PHÁP	NGOẠI QUỐC
Một năm 5$00	8$50
Sáu tháng 2.80	4.50
Ba tháng 1.50	2.50

Báo phải trả tiền trước.
Thơ và mandat gởi cho M. TRẦN-ĐÌNH-PHIÊN. — Ai đăng quảng-cáo, việc riêng, xin thương nghị trước.

TIẾNG-DÂN

La Voix du Peuple

Chủ-nhiệm kiêm Chủ-bút HUỲNH-THÚC-KHÁNG
Quản-lý TRẦN-ĐÌNH-PHIÊN

Mỗi tuần xuất-bản hai kỳ: thứ tư và thứ bảy

BÁO-QUÁN
55 123, đường Gia-Long, Huế
Giây-thép nội: số 62
Giây-thép: TIENGDAN HUE

Làm đầy tớ kẻ khôn hơn làm thầy đứa dại.
(Tục-ngữ)

Đường nào lợi hơn?

Không dân thì lấy gì lập thành một nước! mà đã là một nước, tất nhiên có cơ quan chánh trị. Trên đường chánh trị, vẫn không rời nhân dân ra, mà thuở nay các nhà cầm quyền chánh trị đối với nhân dân như có hai đường đi khác nhau: muốn cho dân ngu cùng muốn cho dân khôn.

Cái chánh sách «ngu dân» bên phương đông phát hiện rất sớm, mà làm cho chế độ ấy hoàn toàn đầy đủ, ai cũng chỉ vào Vua Thủy Hoàng nhà Tần. Nào cấm 2 người nói chuyện nhau, nào đốt sách chôn học trò, nào tội giết cả họ, nào thu cả quân khí không cho dân gian được sắm.. Ngu dân đến thế là cùng, mà rốt cuộc lại mang tên dân cày, dùng gậy mà đánh cũng đủ làm đổ cái ngai vàng muôn đời của nhà Tần.

Ngu dân không thấy lợi mà thấy hại, nên đời sau nếu nhà Tần làm gương mà phó rằng «tránh dấu xe úp» đó. Song chỉ phô ngoài miệng vậy, kỳ thực có lắm nhà chánh trị trở nhận chánh sách «ngu dân» là lợi cho mình mà nhắm mắt làm theo, dần ở đưi nhân quyền sôi nổi này mà cũng thường thấy cái ngọn «ngu dân» ấy.

Còn cái chánh sách làm cho dân khôn, nhận rằng «dân khôn» là lợi lẽ cho nước nhà, nhất là đời dân tộc cạnh tranh này, thì ở Âu Mỹ đã sắp đặt ra nhiều cơ quan, nào trường học phổ thông, nào giáo dục cưỡng bức, nào đặt cuộc đấu phiếu, nào mở các hội đồng bày ra chánh thể đại nghị, nước nhà có việc gì là trưng cầu đến dân ý v. v. Nói về chỗ bất lợi cho nhà cầm quyền như lồng tăng hay bị ám sát, Nội các bị đổ mà nghị trường nhiều khi xung đột. Nhưng nước họ vẫn mạnh, trăm cái gì cũng phát đạt mà không ai dám khinh rẻ hay đã động tới quyền lợi nước họ ấy, là nhờ đâu dân khôn kia làm hậu thuẫn nên nền tảng quốc gia được vững bền.

Vậy dân ngu hay dân khôn, hiện nay đã rõ ràng bên nào là thích hiệp; trên đường tấn hóa chung của loài người còn đường đi tới, dẫu thế giới hiện còn có những tay chánh trị độc tài đương được người đời khen ngợi (như Mussolini và Hitler v. v.), song dẫu thế nào cũng dựa dân làm lưng. Cuộc cạnh tranh của loài người còn dài mà rất cực phần thắng lợi cũng về phái đông, không khi nào về phái ít, thì chúng ta nên nhận «dân khôn» lợi cho chánh phủ một quốc gia là lẽ tất nhiên. Từ nay về sau, cái lợi của số ít muốn dân ngu kia, đã theo thời gian đi về đời quá khứ Muốn chứng cho rõ xin mượn câu thi dụ «Phòng giặc nhà» dưới nầy:

Một chủ nhà giàu kia, có cái não độc tài đến bực, chuyện gì cũng thu quyền về một mình, mà con em tôi đòi trong nhà, cứ để ngu không cho nó biết cái gì hết. Ông chủ đã nhận rằng nó khôn không lợi cho mình, lại còn nghi trong người nhà, có kẻ toan hại mình không biết chừng, nên cấm không cho người nhà có một con dao hoặc cái mác, cái sáng gì cả

Vì thời ông ta xưng hùng một cõi, chung quanh không ai dám động đến, ông ta nhận cách ngu người nhà kia là tuyệt đối hay. Rất đâu, có bọn đa cướp đến, thôi chỉ một mình ông xung đột, làm gì thì làm, còn con cái tôi tớ trong nhà toàn là tay không, dẫu có lòng trung thành, mà ngu ngơ hoảng hốt chẳng biết cách chống cự quân cướp là làm thế nào. Thế là của cải ông chủ nhà kia bị đa cướp tâm sạch!

Đấy, cái hai ngu dân cũng như chuyện «Phòng giặc nhà» nói trên. Nhà chánh trị nên lưu ý.

X. T. T.

CHUYỆN ĐỜI

Bảo ngậm câm được sao?

Ở Touraine người ta có thuật chuyện một ông lãn nhân một nọ đã có vợ, nhưng con mà còn đăng địa với một cô lân nữ lạ khác. Cô kia lại tặng cho ông nọ một cây đờn để cho mỗi khi xa mình thì tình lang có có thể bọn bè với tiếng đàn cho xao lãng. Đó là được về phần cặp tình nhân kia, chớ còn cái người vợ vô phúc mà có ông chồng theo mèo mỏ kia, trông thấy cây đờn thì tức gì mà không tức giận. Thế mà vì anh chồng quá vô phép sử dụng cái lối giả đờn non lẻ bỏ ra đến là anh ta đánh cho nhừ tử đó, nên chị vợ có cam tức mà cũng không giám hở môi. Đã vậy mà mỗi khi anh chồng đi làm thì chị ta ở nhà chăm nom cho cây đờn kia hết sức cẩn thận, sợ nếu rất có ai động đến sợ mất điều gì thì anh chồng kia tất nhiên đổ lội cho chị ta ngay.

Mỗi khi đi làm về nhớ đến người tình, anh chồng cứ nằm dưỡi chưn trên ghế xếp, lấy cây đờn mà kéo có ke... Một bữa kia chị vợ tức quá mà cũng gượng vui nói với anh chồng:

— Ai lại đờn mà không có người ca, buồn lắm, để em ca cho mình đờn.

Rồi nàng cất tiếng ca: «Con kia... sao nó cướp chồng ta.. cướp chồng ta..»

Không biết cô ấy chỉ ta ca về điều gì nhưng nghe nói cái giọng ca bi ai do nào lắm. Nhưng anh chồng nọ đang lẽ khen hay, anh ta lại bỏ cây đờn xuống rồi đi lấy cái cây cải to tướng thưởng cho chị vợ một trận đã nư.

Khỏi phải nói vì sao mà có trận đờn ấy. Độc giả hiểu dùm cho.

Chồng mình tánh vô phu đã sẵn, mình không chán bắt sao mà còn chọc tức cho bị đờn! Ai lại không biết như vậy, nhưng người vợ kia lại không biết tức sao? Cái tức gì cũng tức, cái khổ gì cũng khổ) thôi thì cũng cắt tiếng mà ca một câu cho hả hơi, rồi mặc ai có đánh đập gì thì đánh đập.

Đó là chuyện tình.

Nay trong chuyện khác, ở đời trong những trường hợp, chủ đối với người làm công, người trên đối với người dưới..., ta cũng thường thấy nhiều chuyện đăng hệt như chuyện tình nói trên. Nhất là chuyện quan đối với dân.

Một ông quan làm chuyện bậy, nhưng nếu cái chuyện bậy ấy là đối với nhà nước: như biển nhũng, như thụt kết, như bắt sượng lậu không lời, hoặc nếu cái chuyện bậy ấy là đối với gia đình ông: như bọc cô trai gái v.v., thì dân ở dưới tay cũng thọ cái ảnh hưởng bằng cách gián tiếp, nhưng nào có giám hở môi. Cái nầy quan nhà cái chỗ quyền lợi của dân mà chọc, như xử bất công, ăn hối lộ, dựt của dân, thì bảo dân ngồi yên sao được chớ! Dẫu có biết ngẩn cổ kêu không thấu trời, dẫu có biết trước bề kiện quan thì bao giờ được kiện không hay, chớ bị quan xài cho đã khuynh gia bại sản đi cũng không biết chừng, thế mà cũng phải kiện.

Một cái ví dụ là chuyện dân tổng Bích-hào huyện Thạnh-chương ngoại Nghệ kiện viên huyện, Phạm-ngọc-Bích, mà báo nầy đã có đăng:

Hồi tháng chạp năm ngoái, dân mấy làng tổng Bích-hào được nhà nước giảm thuế 1934 cho, cộng được một số bạc là 2 000$. Số bạc ấn giảm ấy còn ở tài quan vì dân Bích hóa đến cực đói đến đâu cũng đã cầm bán đồ thảo để lo đóng cho đủ xấu thuế như các nơi khác. Vậy đáng lẽ món bạc 2 000$ kia quan huyện phải đem trả lại cho dân; nhưng quan nghĩ rằng dân ngu, có nghe biết gì, bèn nhắm luôn số ấy không ngờ ngày sau dân hay được mới có sự kiện. Mà kiện quan mới cực khổ làm sao? Quan đã dọa rằng: Đứa nào kiện thì quan khép vào cái án: «Đã đảo hào cường» kia mà! Hoằng dân Thanh-chương cái vết thương cả trong lúc phong trào lộn xộn vẫn còn chưa lành, ngày nay những người nào nhớ lại cũng rùng mình rởn gáy! Thế mà họ cũng mang đơn đi kiện, là vì họ chịu không nổi với cái cực «tham».

Ngày nay quan huyện Phạm-ngọc-Bích bị kiện mà lại được thăng trí phủ Diễn-châu; dân Thanh-chương mới khiếp vía nữa. Vì như lời bọn đồng nghiệp ANH-SÁNG nói, lẽ phải không thể có hai mặt được: hai đàng kiện nhau, hễ một đàng phải, thì một đàng trái. Mà vụ kiện Thanh-chương, quan huyện đã được thăng tức là quan là phải, vậy thì dân kiện quan chắc sẽ ngã vỡ mặt «không phản rồi».

Trên đời khổ nhất là người phe yếu, như người sự kia với hạng dân nầy!

Lạc-nhân

CHUNG QUANH KỲ THI LỤC SỰ Ở HUẾ

Bản báo nhận được bài lai cáo, nói về kỳ thi Lục sự vừa rồi, đăng y như dưới:

. . .

Kỳ thi Lục sự mới rồi, học trò ngoài đậu 10 người, những người tăng sự đậu được 32 người. Xem ra có vẻ chánh đốn, vì chánh cụ Tượng bộ Tư pháp làm chủ tọa ban giám khảo. Nhưng không khỏi các thí sinh có lời than phiền về sự chấm bài và không công bình trong lúc thi khẩu vấn.

Như viên thừa phái Võ khắc Văn ở Khánh hòa, chẳng biết vì sao mà được hai quan Phó giám khảo chú ý một cách đặc biệt. Lúc thi khẩu vấn, thấy ai vô, các quan cũng hỏi gạn xem có phải Võ khắc Văn không, sợ quên... Bài viết của Văn, các quan cho quá nhiều điểm, nghe cụ Tư pháp phải giảm bớt kẻo khó coi.

Còn cụ Tư pháp khi khẩu vấn, thí sinh vào, cụ gạn hỏi cho ra người tăng sự ở Bình định; còn đối với thí sinh ở Thanh hóa, cụ lại tỏ ý ân cần. Sau thấy 1 viên thừa phái Bình định đậu thứ 6, cụ nói: «Bình định mà cũng có người giỏi à?».

Xem lời thuật trên, không trách người ta cho là có ý chỉ thiên. X.

CÁCH TRẢ THÙ ĐÁNG GHÊ!

(Chém người Hương hào rồi móc gan ăn sống!)

Năm 1930, vì can việc cộng sản, những người như Lê-trọng Chuyết, Lê-văn-Toán, Lê-văn-Phán, Lê-văn-Thạch và nhiều người khác ở làng Mỹ-lý-hạ, tổng Bất-nạo, phủ Thọ-xuân (Thanh-hóa), bị kết án từ 2 năm đến 5 năm tù. Bị án, chúng ngờ cho tên Hào mục làng ấy là Lê-đoàn-Ánh tố giác.

Nay mãn hạn được tha về, chúng còn phải giao quản thúc. Tên Ánh lại lên mặt, chưởi mắng, và bắt chúng làm việc riêng cho mình. Tức mình, ngày tháng trước, Chuyết, Toán, Phán, Thạch, tới bắt Hào Ánh trả thù. Chuyết cầm dao chém lá dần Hào Ánh, rồi mổ bụng moi châm gan, thái nhỏ mà ăn sống!

Được tin, quan Phủ sở tại cùng quan Giám binh, quan chánh Mật thám, dẫn lính khố xanh tới vây bọc làng Mỹ lý hạ. Các hung thủ đều ra thú nhận.

Hiện đã bắt 9 người giam ở tỉnh. Ở Phủ, vẫn còn tra xét và bắt thêm nhiều người bị nghi là đồng lõa trong vụ án mạng nầy. X.

AI CÓ BẠC CỦ NÊN ĐEM BÁN

Nhà băng Đông Pháp ở đâu cũng có mua bạc cũ. Vậy mùa thuế nầy, ai có bạc cả nên đem bán, được giá khá: trên 0$80 một đồng.

Quan Công-sứ Thừa-Thiên

Quan Công-sứ Thừa-Thiên kiêm Đốc lý thành phố Huế, M. Lahbey, vì Pháp nghị, quan Công-sứ Nha-Trang Lavigne, ra thay. Hiện ngài đã tới nhậm chức mấy bữa nay.

Ý-kiến độc-giả

Nếu chúng ta muốn biết rõ chân tướng

Ở trong xã hội giai cấp lưu truyền xưa nay mà ngày nay chế độ giai cấp ấy còn là cái bờ ngăn trở sự giao thông đồng hiệp trên con đường sống, như xã hội xứ Cờ việt ta, nói cho thật tình, dẫu mình đồng một thời, ở chung một xứ, mà giai cấp nầy với giai cấp khác, không sao hiểu thấu nhau; nhứt là đời sống của bọn lao động như thợ thuyền công nông dân, nếu không phải người sống trong cái cảnh ngộ ấy thì biết đâu đến chỗ thống khổ của họ. Ai có nói khảo sát, nói điều tra, chỉ là mua trâu vẽ bóng, ở hòn núi nầy mà đoán chừng hòn núi bên kia đấy thôi.

Bởi vậy, nên những pi ường quanh năm trọn tháng đem mồ hôi đổi lấy bát cơm, không hiểu sự sống của kẻ lầu son gác tía, lúc lỉ u bạc khó khăn ra thế nào; mà con nhà giàu sang bụi không dính mình, mộ hội không ra khỏi vóc, lại không hiểu cái cảnh sanh hoạt của nhà, ngheo khó kia ra sao. Rồi cứ bằng theo cảnh địa của mình mà suy đoán kẻ khác, thành ra câu chuyện «gải ngứa ngoài dày».

«Dân sao không ăn thịt», ấy là câu hỏi của vua Huệ đối với Tiến, truyền làm trò cười cho người đời. Nhưng thực ra, thì ông vua ấy bằng theo cái đời sống của mình mà đoán đời sống của kẻ khác. Vì ông trưởng người trong thế gian đều là sống như thế, «ăn thì ăn thịt», chớ có biết trên đời có bọn «không cơm bằng ngày» kia đâu!

Không những, vua Huệ đã mà người đời cho là vị vua hà tiện, chính thánh Gandhi ở Ấn độ cũng có một chuyện hơi giống như thế:

Nguyên một khoảng nọ, thánh đi khảo sát các miền nông thôn, đi tới dân cũng thấy bọn dân bà hậm quần áo bùn lấm dơ bẩn. Thánh tự nghĩ mà lấy làm lạ: sao bọn đàn bà nầy không biết cách vệ sinh, để mặc bẩn dơ thế mà không thay, có lẽ đến tháng chưa đặc cũng nên.

Thánh nghĩ thế, nhưng vì mình đàn ông, không tiện hỏi cho hỷ công được. Thánh bèn bà Gandhi tới tận nhà bọn đàn bà kia mà hỏi dọ

Tới, họ mời vào nhà, một bên một cái tấm tranh, giữa có cái giường ăn và nằm, ngoài ra không có vật gì. Bà hỏi: «Sao chị em mặc đồ bẩn thế mà không đặc?»

Họ trả lời:

«Bà xem, nhà có cái thùng cái rương nào đựng áo quần đâu, cũng không có cái móc treo áo nữa. Chúng tôi chỉ có một bộ đồ bận trong mình đây, mà hàng ngày phải đi làm, như đặc thì có thể ở trên trường, mà đi làm sao? Nếu như chúng tôi mà có được đôi bộ thay đổi thì chúng tôi sẽ mỗi ngày mỗi đặc, sạch đến đâu». (Chuyện nầy có chép trong bản tự truyện của Gandhi).

Xem chuyện trên nầy mà kỷ giả chợt nhận câu tục ngữ ta: «Cái khó bó cái khôn», cũng: «Giàu sanh lễ nghĩa, khó mỗi đường mỗi không», thật là nhập tình nhập lý. Vì nói thấu được cái cơ sở đi khác nhau trong những giai cấp.

Hiện ở xứ ta, thường thấy lắm người tự phụ là thông hiểu tình trạng xã hội, mình không rời ô tô nhà lầu mà nói chuyện tình hình lao động; sau ra trường học, mài miệt trong bàn giấy mà tự xưng là hiểu thấu trọng hướng ở thôn quê. Có kẻ thấy ai ăn bận lôi thôi thì trề môi nhìn miệng mà chế nhạo «đồ mán hèn», sao không thể nấy thế nọ... Nếu thử đổi cái địa vị giai cấp của họ mà sống vào giai cấp lao động kia, xem họ còn có giọng khinh thị ấy không?

«Người cầm ân Hoàng Đế», chỉ mình biết mình đẳng», ở giai cấp nầy mà nói chuyện giai cấp khác, không khỏi nào đúng với chân tướng. Nhà khảo cứu nên tự biết!

Minh Thị
(Người nhế quê)

Kỳ nầy 6 trương

Mọi đâm chết 4 mạng và 2 người bị trọng thương

Tối 14 rạng ngày 15 tháng 4 ta (16. 17.5-35), có một bọn mọi xách mác vào nhà thầy chánh tổng, tổng Sơn trung, ở sách mọi làng Man thuộc đồn Sơn Hà, (Quảng-ngãi) đâm chết bà người: Vương Ấm, Vương Mỹ, người làng Minh Hương (Thu xã) ngụ làng Phú nhơn (Sơn tịnh) và ông Kiều, người làng ha phổ (Tư nghĩa), lại còn đâm 3 người bị thương (không rõ tên): anh ruột thầy chánh Trung và hai người trai bạn trong nhà. Sau khi báo trình đồn Sơn Hà và đồn lính khố xanh đóng ở bạt ấy, có cho đem 3 người bị thương về tại nhà. thương Quảng ngãi. Vì bị vết thương nặng quá, nên người anh ruột thầy chánh đã chết tại nhà thương ngày 16 vừa rồi (18-5-35) đã thấy đem tử thi về chôn tại làng quán là làng An kim, phủ Sơn tịnh.

Chiều ngày 17 (19.5 35) cũng đã thấy đem tử thi Vương mỹ và Vương Ấm về chôn tại làng Phú nhơn (Sơn tịnh).

Vụ mọi đâm người nầy xảy ra, thạo lời nhiều người lái buôn mọi nói thì vì năm người thằng mọi lung hoang nhứt, là thằng Xà rều, chống cự với quan binh về vụ đắp đường, quan có phá đốt nhà cửa của nó, hiện nay nó bỏ trốn vào những sách mọi hoang, thường xuống khuấy rối luôn, và nó đã có bỏ tin cho quan địa phương biết về khoản nó sẽ đâm giết mạng dân để báo thù.....

Vì mối thù oán, mà người mình cứ phải chịu đâm chịu chết, nào phải một lần nầy đâu! Trước kia vẫn thường thấy!

Nhớn vụ nầy mà sực nhớ đến vụ mọi giết Đặng Thích năm ngoái.

Năm ngoái, vì cớ ông gia và chàng rể không hòa nhau, mà thằng Đinh lấp đâm chết con trai ông thuật là Đặng Thích tại hạt Sơn hà (Tiếng dân năm ngoái có đăng về vụ nầy). Ông Thuật (Đặng thắng) vì oan ức quá, nên có đơn kêu oan về Bộ và tòa Khâm; tỉnh, tòa sức giao về đồn kiểm lý Sơn hà hội đồng xét xử. Quan đồn kiểm lý chiếu theo tình tục hương hành xưa nay, làm áo vàng mặt tên Đinh lấp khổ sai chung thân về tội giết người, còn buộc sở tại phải bồi mạng cho Đặng Thích 60$ và bồi tiền mai táng 20$, cộng là 80$, về tội sự phòng ẩn ấy bằm vì tỉnh, tỉnh ấy rồi tư bộ. Nhờ ấy tháng tư tây vừa rồi, bộ phúc y cái án tên Đinh lấp là chung thân khổ sai, còn việc xử bồi mạng và mai táng cho Đặng thích 80$ thì bộ bác. Thế là ai bị chết thì người ấy chịu, nên lưu dân người mình ở làm ăn trên mọi, đều lấy làm lo ngại nhiều. Còn những đứa mọi lung hoang, thấy pháp luật khoan dung, chúng dễ sanh lòng khinh nhiều.

Có lẽ vụ mọi vừa mới xảy ra trên đây, vì thấy pháp luật đối đãi với chúng nó dễ dàng hơn xưa nhiều, nên chúng nó đâm giết người mình chăng? Đâu nầy xin nhường quyền cho những nhà am hiểu tình tục đất nước mọi trả lời.

P. V.

Người Do thái được một xu vức tự chủ

Trên mặt địa cầu nầy, những dân tộc hèn dở không nước đã đành; đến như dân tộc Do thái Juif), về mặt kinh tế, triết học, khoa học, mặt nào cũng xuất sắc, mà cũng bị cái nạn làm «dân không nước»!

Lâu nay ở nước Đức, họ bị tay Hitler xua đuổi hành hạ, mà có đi tới đâu cũng là dân không nước, chẳng ai đếm xỉa gì.

Mới đây chánh phủ Nga đã chỉ định cho người Do thái một xứ, ở một tỉnh gọi là Ty-la-ty-Tang làm xu vức tự chủ, nội trong năm nay sẽ có 4.500 người Do thái về ở tỉnh ấy; đối với đám lao động và các nhà kiến trúc, nhà đương cuộc lại càng hoan nghinh.

Thế là dân Do thái kia, người Đức đuổi ra mà người Nga lại rước về. Người ta nói Nga chả phải muốn dung cho người Do thái làm nước tự chủ ở đây làm chi, chỉ vì tỉnh ấy nguồn lợi chưa mở mang, nên mượn tay người Do thái để mưu đường phát triển.

VẠN-VẠN

Từ giã bạn

Rời tay đây đó,
Muôn dặm đường thẳng vó xông pha.
Kia ai ơi ai biết chăng là,
Rượu tiễn biệt một và chung say tỉnh đó.

Bờ đương liễu sông Tần đua nở,
Bể một cành mà bỏ ngỏ làm sao!
Ghềnh mải trông bốn rộng trời cao,
Kia tranh cạnh phong trào dồn bốn mặt.
Gượng làm vui bắt tay cười hắc hắc,
Đường gập ghềnh khoan nhặt bước non sông.
Trải đắng cay rồi mới biết tấm lòng,
Màng trời mỏ thinh thinh trong cõi tục.
Nào thấp, nào cao, nào vinh, nào nhục,
Miễn danh mình khỏi đục như ai!
Gánh giang sơn hai quẩy nặng trĩu vai,
Rắp dã do phong trần khi lận đận.
Khối nghĩa cao chồng mây đỉnh Ấn,
Mảnh tình ta lộng ngượt sóng Trà.
Dẫu đi đâu cũng chẳng khác là nhà,
Về nát bài gọi làm quê thanh nhã.
Cuộc tan hợp dẫu trò đâu phải lạ,
Duyên non sông vàng đá tạc lòng son.
Trăm năm một cuộc vuông tròn,

Bích khê Quảng-ngãi

Cùng bạn độc giả

Không dám phụ tấm lòng của quốc dân đã chiếu cố, trên 8 năm nay, Tiếng-Dân vẫn chăm một con đường ngay thẳng chân thật mà tiến lên dần dần, dẫu là gặp hoàn cảnh khó khăn.

Cái nạn khủng hoảng khó khăn nầy, nhà báo nhà ta, cũng chịu ảnh hưởng chung ấy, bao độc giả yêu quí đã thừa rõ. Vậy, Ngài nào còn thiếu tiền báo, xin nhớ kỳ hạn mà gởi về trả cho, cám ơn.

Ở Quế-sơn và Thăng bình (Quảng-nam), Bản-báo có ủy ông Nguyễn-Hòe thu hộ tiền báo.

TIẾNG-DÂN

Sau Trung-Pháp đã ký thương-ước

Xem gạo ta có bán sang Trung-hoa khá không?

Đất sản xuất gạo ở phương Đông: 1) là Miến điện, 2) là Xiêm la, 3) là Đông dương ta. Gần mấy năm khủng hoảng dây, gạo ta bị ế, nhiều người có tiếng kêu: «lại gạo ta xấu». Nhưng cái xấu với tốt đó, chẳng qua tự miệng nhà buôn họ bịa ra, thọ cái ca «cầu và không cầu», chớ chẳng chi làm đích xác cả.

Mới đây thương ước Trung-Pháp đã ký, ai cũng có cái hy vọng: «Trung hoa sẽ mua gạo ta nhiều». Phụ thêm cho mối hy vọng ấy lại có tin gần đây, vì chánh phủ Xiêm ngược đãi Hoa kiều, thì cái chánh sách đồng hóa, cấm các trường học Hoa kiều, nếp người Tàu lấy chay gạo Xiêm....

Quả vậy thì gạo ta có cái nhịp tiêu lưu ở thị trường Trung hoa khá hơn trước chăng.

Nhưng cái tin cấm chay gạo Xiêm không chắc chắn gì, vì tiếng là gạo Xiêm mà Xiêm chỉ là đất sản gạo thôi, còn về máy xay và vận tải, mua bán, đều do tay bọn Hoa kiều cả. Nếu như lấy chay thì gần cả ngàn xưởng máy xay Hoa kiều chung bao nhiêu Hoa kiều ở Xiêm chuyên về nghề buôn gạo, lâu nay sẽ bị thất nghiệp. Lấy chay gạo Xiêm không khác gì làm tăng số Hoa kiều thất nghiệp. Bọn Hoa kiều kia có ngồi yên đâu, sớm muộn rồi họ cũng lo kéo cái thị trường gạo Xiêm lại. Nên đề ấy chưa phải là đều mừng lâu dài của xứ ta.

Dẫu sao mặc lòng, trên đường kinh tế, cái giây liên lạc của Trung Việt không rời ra được, sau cuộc thương ước hiệp định nầy, con đường thương mãi ta với Tàu, may có khởi sắc hơn mấy năm gần đây chăng?

X.

Chính-Phủ Đông-Pháp

CUỘC XỔ SỐ ĐÔNG-PHÁP

600.000 vé 1$00

Số trúng: 300.000$

NHỮNG SỐ TRÚNG LÀ:

1 số	100.000$
1 số	50 000
1 số	20.000
5 số	10.000
20 số	1.000
40 số	500
100 số	100
1200 số	25

Giá mỗi vé: 1$

HÃY NÊN MUA MÀ CẦU MAY

Ngày xổ số: 31 JUILLET 1935

Trước mắt công chúng ai còn không tin?

Nhà thuốc LỢI-SANH-ĐƯỜNG sai một đoàn quảng cáo đi khắp cỏi Đông-Pháp cho sách Y KHOA GIA DỤNG làm quảng cáo, lấy dầu, thuốc LỢI SANH thí nghiệm trước mắt công chúng.

CHỚ NÊN BỌC QUẢNG CÁO NÀY

NẾU NGÀI ĐÃ CÔNG NHẬN RẰNG

DẦU KHUYNH-DIỆP

LÀ HAY VÀ TỐT HƠN HẾT TRONG CỎI ĐÔNG-PHÁP

LẠI MỘT TẤN GIA-ĐÌNH THẢM KỊCH

(Người có học thức sao nỡ thế?)

(Tiếp theo)

Đó là lần đánh cuối cùng, cậu lại nói nhứt định phải dùng đến phương pháp ly dị, cái phương pháp mà xưa nay, cậu chưa muốn dùng, vì cậu còn sợ tiếng tăm (!).

Sau trận đánh nầy mợ tham, vì lo sợ cho cậu phao-vu điều gì nên phải đi xét Cầm. Sau đó sở Cầm có cho tên lính đến hỏi, thì trước mặt người lính, cậu tham tức mình con đánh thêm mợ mấy cái cộng giường. Đáng lẽ mợ đi nằm nhà thương ngay, nhưng sau lại cậu tham dỗ ngọt, bảo mợ ở nhà rước thầy chữa thuốc, mợ cũng tin. Đến sau khi bà mẹ mợ vào thăm thấy mợ đương ngồi mà xâm ngả (vì băng huyết nhiều quá) mới bảo mợ đi nhà thương, thì bữa ấy đã được 3 ngày rồi.

Khi mợ ở nhà thương được mấy ngày thì người nhà mợ được tin rằng cậu tham đã đầu đơn kiện mợ tại tòa, xin ly dị. Đó là một người làm việc ở nhà thương, thầy T. nói lại, vì có nghe cậu đến nhà thương, nhân nói chuyện mợ tham, cậu nói với ông đốc tơ:

— Tôi đã đưa đơn để vợ tôi rồi.

— Lấy cớ gì mà để?

— Vì nó ghen.

— Vị tất tòa xử cho ly dị.

— Tôi có trạng sư.

— Cớ vợ anh lại không biết thuê trạng sư sao?

— Nó người nhà quê biết gì....

Mà thật, cậu đã đầm đơn và nhờ trạng sư Guerry kiện vợ, và trong là đơn gởi cho tòa án Tourane xin ly dị, cậu tham lấy lẽ rằng: « *vợ cậu ghen tương vô cớ (jalouse injustifiée) làm cho mất cả tuổi diện của cậu* ».

Vụ đã đến tòa, người nhà mợ tham thấy vậy phải mướn trạng sư Dunezat ở Hanoi chống lại.

Phiên tòa đầu tiên xử vụ nầy tại Tourane là bữa 28 Février. Tòa đã xử tạm cho hai người ở riêng (séparation de corps) và cậu tham phải gởi cho mợ tham mỗi tháng 50$. Bốn con thì mợ tham giữ nuôi, đợi lúc xử xong sẽ liệu.

Người ta còn thuật một chuyện thương tâm là sau khi cái án tạm « xử cho ở riêng » ra rồi, thì cậu tham nhiều bữa đá bộ vui vẻ với mợ để được cùng gối cùng giường, và bàn chuyện rút đơn không kiện nữa. Mợ lại tin, tuy trong mình chưa được mạnh hẳn, nhưng cũng chịu cậu — theo lời họ nói — vì nếu mợ tham mà có mang lại, thì cậu sẽ mạnh bề xin ly dị vì nói rằng mợ đi ngoại tình!

Tòa đã xử cho ở riêng, thì tức nhiên mẹ con mợ tham phải kéo nhau về Huế. Khi mấy mẹ con mợ chở một cái rương chuông lên xe kéo đi xuống nhà ga (đi chuyến xe chiều) thì cậu tham cũng lên chiếc xe hơi mở máy để đi đến sở. Vì đâu có cuộc chia phôi nầy! Mấy đứa bé tuy không rõ hết công việc, nhưng chúng trông thấy cử chỉ của ba mà chúng thì cũng đau lòng. Khi chiếc xe hơi ù ù chạy, có con Nhạn lớn hơn hết đứng giữa trời kêu khóc một cách rất ai oán bi ai... Mợ tham ra đi quên rằng trong mình không có một đồng xu để trả tiền xe kéo, chớ chưa nói đến tiền mua vé xe lửa. Mợ lại bảo xe kéo đến sở chồng, nhân chồng mợ ra để xin một ít bạc. Cậu bảo mợ cứ đến ga rồi cậu lên sau. Mà thật, khi mợ đến ga rồi, thì thấy xe hơi cậu đến. Đứng trước mặt cả mọi người, cậu móc túi đưa cho mợ 20$, bình như để kêu mọi người làm chứng. Cậu còn nói:

— Tao đưa cho 20$ đây, mà sau có điều ngược, chối đi không chịu trả 20$ ấy cho tao, thì tao cũng không cần mà!

Lên xe, mợ tham càng nghĩ đến

(Xem qua trang 4 cột 3)

TRƯỜNG THƯƠNG-MẠI THỰC HÀNH Ở ĐÀ-NẴNG

Chuyên môn dạy:

1) Toán học (Comptabilité), 4 tháng, mỗi tháng 5p00.
2) Đánh máy chữ mười ngón tay (Dactylographie), 4 tháng, mỗi tháng 5p00.
3) Viết chữ tắt (Sténographie) 4 tháng, mỗi tháng 4p00
4) Tiếng Pháp (Français) mỗi tháng 4p00.
5) Các thứ toán (Mathématiques), mỗi tháng 4p00.

— Học ban ngày, hay ban đêm, cùng một giá tiền.
— Tiền học trả trước hoặc hoặc.
— Trường không nghỉ Vacances.
— Ba môn học kể đây, học sinh nào thi đậu, nơi trường phát bằng cấp, có quan Sở Tourane, và quan Chánh-phòng Thương-mại ký chứng.
— Đơn xin học, theo lệ nhà nước, và gởi cho chủ trường:

M. Paul NGUYỄN VĂN CHẤT
Tối nghiệp trường Cao-Đẳng Đông-Pháp
DIRECTEUR de l'Ecole Pratique de Commerce à TOURANE

Còn thế nào nữa mới là quả tang?

(Vu rượu lậu cho người, bị bắt mà được tha ở Quảng-bình)

Tiếng dân số 775, ra ngày 13-3-35, có đăng việc tên Dương Xin làng Hòa duyệt (Bố trạch) làm phi pháp, nào là nấu rượu, pha rượu, vu rượu, cách tiền, lý hương trình nạp, huyện phải khám giải, chứng cớ minh bạch, nhân dân đương trông ta kết quả ra sao. Thì mới đây được thấy công văn tỉnh tòa ra ngày 13 tháng 4 ta, sức cho lý hương làng Hòa duyệt, đại để nói: Tên Dương Xin, tuy thật gian giảo đáo để, nhưng bắt chưa quả tang, đợi lần sau lý hương kiểm cớ bắt được hẳn trạng sẽ giải huyện nghiêm nghị....

Lạ thiệt! Lão huyện phải giải, có thấy quả tang hai chai rượu chưa kịp bỏ vu, một chai cắp bề tại cội đa, một chai còn nguyên, đã đem cả về nha làm chứng, còn hai cái vò xưa của tên Châu và Đích hiện còn mật ký tại nhà Nguyễn Đệng (người trong xóm). Như vậy thì tang chứng đã đành rành rồi.

Vậy mà tên gian vu lấy được tha, nhân dân rất lấy làm hoài nghi cho cái án của nhà pháp luật.

Biết chuyện

THUỐC SÂU ÁN RĂNG

Hiệu THÔNG-HOẠT QUẢNG-TRỊ

Giá 0$14

Rất thần hiệu

Tôi không ngờ?

Tôi mắc bệnh Phong-thấp đã 3 năm trời, đau mình, đau lưng, đau chân tay, chức xương cốt, mỏi 2 đầu gối, nhức 2 ống chân, co gân, tê bắp thịt, đi xa mỏi chân và chói gót, vân vân, rất là khổ sở, bất thuốc ta đến thuốc tây, thuốc nào cũng không khỏi. May sao gặp ông bạn mách cho mua thử thuốc PHONG-THẤP số 12 của nhà thuốc NAM-THIÊN-ĐƯỜNG, 46 phố Phúc-Kiến Hanoi, mỗi ve giá bán 0$40, là thứ thuốc rất linh nghiệm, chữa được hết các chứng Phong-Thấp, tê thấp, và bán thân bất toại, v. v. chính ông bạn tôi cũng mắc bệnh như tôi dùng thuốc ấy mà được qua khỏi, tôi liền gởi mua 2 ve về uống thì bệnh khỏi hẳn, tôi nghiệm ra thuốc ấy rất hay rất mạnh, quả là thần dược, vậy tôi đăng mấy lời lên báo để cảm ơn nhà thuốc NAM-THIÊN-ĐƯỜNG, và xin giới thiệu cùng bà con đều biết

HỒ-SĨ-LỘC

297, Rue Maréchal Foch à VINH

Thuốc nầy có bán tại: hiệu *Phúc-hưng-Long Thanh-hóa, Vĩnh-hưng-Tường Vinh, Vĩnh-Tường Huế, Hoàng-Tế Quí-nhơn, Mộng-hương Nha-trang, Lê-xuân-Hưng Phan-thiết, Trần-Cảnh Quảng-ngãi, Thanh Thanh, 120 rue la, Somme Saigon* và các đại lý *NAM-THIÊN-ĐƯỜNG*, khắp các tỉnh xứ Đông-Pháp.

MUỐN ĐƯỢC

Khí huyết đầy đủ
Da thịt nở nang
Gân xương cứng mạnh
Tinh thần khoan khoái

Chỉ nên dùng:

Mixture Tritonic

Của nhà Bào-chế PHẠM-DOÀN-ĐIỂM — TOURANE

Một chai 0$60

Bệnh Phạm phòng

Ai có bệnh Phạm phòng mà đã dùng đủ các thuốc mọi nơi đều không khỏi, kịp dùng ngay thuốc **Phạm phòng gia truyền** số 13 (giá 0p.50) của Lê-huy-Phách Hanoi là sẽ khỏi hẳn.

CÁC THUỐC HAY

Thuốc năm 1935.— Thuốc nầy công hiệu lạ thường, bất sử kinh niên hay mới mắc, ra mồ hôi hoặc buốt tức, uống vào đều khỏi êm đềm, không hại sức khỏe mà tốt cho đường sinh dục, đàn bà có thai dùng cũng được. Giá 0p.60,

Tuyệt trùng lậu giang mai.— Sau hai khỏi bệnh Lậu và Giang-mai, nước tiểu vẫn đục (filaments) qui đầu nóng đinh, rặt thịt, rặt gân, và trong ống tiểu tiện như kiến đốt. Phải dùng ngay thuốc số 12 TUYỆT TRÙNG LẬU GIANG (giá 0p.60) và BỔ NGŨ TẠNG TRỪ LÂM số 22 (giá 1p00), mấy khỏi hẳn được bệnh nguy hiểm ấy. Nếu không dùng, bệnh không bao giờ khỏi hẳn được.

Bệnh khí hư.— Bệnh khí hư thực nguy hiểm cho phái phụ nữ, có khi mất sinh dục và sinh ra những chứng: huyết tích, huyết lưu v. v....

Phải bệnh nầy kịp dùng ngay thuốc số 37 ĐẠON CĂN KHÍ HƯ ÂM (giá 1p00) và số 38 TẢO NHẬP KHÍ HƯ TRÙNG « thuốc để trong cửa mình » (giá 0p50), thì bệnh sẽ khỏi hẳn và lợi cho đường sinh dục về sau.

LÊ-HUY-PHÁCH — 12, ROUTE SINH-TỪ, — HANOI (Tonkin)

ĐẠI LÝ CÁC NƠI. Huế: VĂN HÓA, 87 rue Paul Bert. Vinh: SINH HUY DƯỢC ĐIỂM, 59, rue de la Gare. Quinhơn TRẦN VĂN-THÀNG, Avenue Khải-định. Phan thiết: LÊ THÀNH HƯNG, rue Gia long. Saigon: DƯƠNG THỊ KHUYÊN, 109 rue d'Espagne. Haiphong: NAM TÂN, 82, rue Soeur.

BA MÓN THUỐC GIA TRUYỀN

KIÊN-TINH-BỔ-THẬN

Trị mộng tinh, di tinh, hoạt tinh, tiểu tiện vàng đục, đau lưng và sau khi khỏi bệnh tinh, dùng nó được tuyệt nọc.

Mỗi ve 1$ — nửa tá 5$.

ĐIỀU-KINH

Trị đàn bà kinh nguyệt bất điều tháng trời tháng sụt, đến kỳ kinh đau bụng v. v...

Mỗi ve 1$ — nửa tá 5$

KIỆN-NHI

Thuốc bổ trẻ con rất thần diệu, xưa nay chưa có thuốc nào hay bằng. Trẻ ốm giấy, dùng liền dứt được bệnh cụ.

Mỗi chai to 1$20

Độc quyền đại-lý

SINH-HUY DƯỢC ĐIỂM

59 phố La-ga — VINH

Đại lý HUẾ VĂN-HÓA

87 Paul Bert

NGU TINH DƯỢC-PHÒNG

NHÂN-TẠO-HUYẾT

BỔ-HUYẾT — SÁT-TRÙNG

Bổ dưỡng thân-thể — Lọc sạch máu bẩn — Làm cho khí huyết sung-túc — Công-dụng đặc-biệt là sát được vi-trùng LẬU và GIANG-MAI, và các chứng sai, lở, ghẻ — Giá sung gầu, trẻ ít ăn, xanh xao — Đàn bà có mang dùng an-thai — Ở-cữ dùng chóng đỡ đa, mau trở lại tươi đẹp.

Mỗi chai 1$50 — Nếu tá 7$50

CHÚ Ý

CỐ-TINH BỔ-THẬN

THẬN HƯ — DI-TINH

CHUYÊN TRỊ: Di-tinh, mộng tinh, hoạt tinh — Khí sắc phát: đau lưng, mỏi vai, mất hoa, lai ù, đầu váng, cổ họng rát, môi khô — Đêm nằm ít ngủ, hay thao thức nghĩ ngợi liên miên, chiêm bao mộng mị vẩn vẩn... Dù nặng nhẹ, đã dùng đến thuốc nầy là được khỏi hẳn.

Mỗi ve 1$00 — Nếu tá 5$00

Hai thứ thuốc nầy nổi tiếng khắp Đông-Pháp, ngoài những bức thư minh-tạ đã đăng trước, nay xin dịch bản phân chất, đoạn quan năm ANTONINI ban khen thuốc NHÂN-TẠO HUYẾT sau khi ngài đã thí-nghiệm và phân chất tại phòng LABORATOIRE de CHIMIE de L'INDOCHINE — HANOI như sau:

« . . . . Thuốc nầy lấy toàn tinh chất của mười một thứ cây qui, trong đó có vị NHÂN-SÂM; « chế theo phương pháp bào chế Thái-tây, hợp dụng cho người Annam có thể bổ thì huyết, « tăng sức khỏe, làm cho hồng huyết cầu (globules rouge du sang) tươi tốt trong sạch, và sát « trừ được vi trùng lậu, giang-mai ».

Trích dịch đoạn nghị chứng nhận thuốc CỐ-TINH BỔ-THẬN:

Thuốc nầy không có chất độc, tinh chế toàn nguyên liệu rất qui như SÂM mật-ong v.v... « trị chứng đau thận di-tinh ».

Có Bán Tại: **SINH-HUY DƯỢC-ĐIỂM, 59, Phố Ga — VINH** và trước chợ Châu Thành ĐỒ LƯƠNG

TRUNG-KỲ: Faifoo, Maison Hồng-Lạc 188 rue du Pont Japonais. Huế, Maison Quan-Hải, 87 rue Paul-Bert. Mr Phạm-văn Minh, boss-Chef de Musique, Garde-indigène. Phan-Thiết, Bazar Minh-Nguyệt, rue Gia-Long. Tourane, Mr Nguyễn-hữu-Vinh, Avenue Musée. TONKIN: Uông-Bí, Mr. Lai-ngọc-Thọ, entrepreneur.

LAOS: Luang-Prabang, Mr. Trần-Kỳ Tailleur et commerçant, Vientiane, Ai-Đề Droguiste, rue Georges Mahé.

NÊN DÙNG — DẦU TỨ QUÍ — TỐT HƠN HẾT

Đã được sở Phân-chất nhà nước cho chứng chỉ hôm 24 Avril 1924 công nhận là một thứ dầu rất tốt

SỞ NẤU DẦU Ở CẦU-NHI

VINH - THỌ — TOURANE

Sữa
NESTLÉ
HIỆU CON CHIM

SỨC KHỎE CỦA TRẺ CON
NHIỀU CHẤT BỔ

Bao thầu cho Chính-phủ Pháp

Độc quyền bán cho các nhà thương, các nhà hộ-sinh các nhà thương binh và các trường học (Lycées) ở Khắp Đông-Dương

NÊN ĐỌC KỸ :

Hai Môn Thánh Thuốc Bổ

1° **TIÊN TỬU** là tiên được bổ khí huyết, bổ tỉ vị, bổ tâm, bổ thận, bổ lực, rất tốt, rất hay, lại cất bằng rượu nho cất lâu năm rất quý, rất thơm, rất ngon, trẻ nhỏ cũng uống được, không say. Không say, mà thần diệu đại tài vô cùng, vì uống *TIÊN-TỬU* thì ăn ngon miệng, mau tiêu đói, ngủ yên giấc, hết mộng mị, tiêu tiện trong mát, đại tiện nhuận hoạt, tinh thần minh mẫn hoạt bát, sức học khỏe mạnh lanh lợi, thân thể béo mập, nước da hồng hào, trong người khoan khoái sang sướng vô cùng. Nếu trong người có đau lưng, tiểu vàng đỏ, đại tiện bí bón, đầy bụng, gần ăn uống được, ợ chua, chóng mặt, nhức đầu, (nghiện ô-phiện nước, do uống thăng, mình nóng, thân thể gầy còm) chân tay buồn mỏi, đau ê ẩm, đau bụng kinh niên tiện kinh niên, đi mộng tinh, tim la, đêm ít ngủ hay mộng mị, đau phổi, ho kinh niên, thổ huyết, đau ngực phía trái, ít bại, bổ ích, trắng nhạc, hen suyễn, động kinh, đau sương, nhức gân, ngủ nước tiểu rắt, kiết lị... đàn bà bạch đới kinh nguyệt không đều, tích kinh, muộn con, hậu mạnh vô dưỡng, nên nên... uống *TIÊN-TỬU* thì các bệnh đó sẽ mau khỏi dứt căn, vừa thông bổ mập, con cái đàn lỉ đông vui... Các ông già bà lão uống *TIÊN-TỬU* chóng hiển hiệu lắm. Giá nhất định độ 00 một chai. Mua nhiều có quà gửi biếu thêm.

2° **TIÊN HOÀN** là thuốc bổ khí huyết, bổ tỉ vị, bổ thận rất hay : uống uống 3 viên, chiều uống 3 viên thì ăn khỏe có sức mạnh mau tiêu đói vô độ : sau ăn mỗi bữa 3 bát cơm nhỏ, uống *TIÊN-HOÀN* thì ít nữa mỗi bữa cũng ăn hết 4 bát cơm lớn, mà cân thấy chóng khỏe mạnh, béo mập, đỏ da, đại tiện nhuận hoạt, có khỏi bí ợ chua, đầy đọ, lão bón, đau lưng, chân tay mỏi mệt nên nên... Giá bán độ 00 1 hộp 100 viên, nay bán chiết khách có độ 00 thôi.

TIÊN TỬU và *TIÊN-HOÀN* là hai môn thánh thuốc bổ, cổ kim đông tây, không có thuốc bổ nào hơn bằng, tốt bằng, thần diệu bằng, vậy các Ngài nên gửi ngay thư về Nhà Thuốc ĐẠI BẢO DƯỠNG, 22 rue des Médicaments à HANOI mà mua uống để được béo mập khỏe mạnh, có ở đời, sang sướng nhất là béo mập khỏe mạnh, vừa tươi vẻ đẹp, tăng cao phẩm giá, vừa không hay mỏi mệt nặng, ngày hại đến thân hồ rất công việc làm ăn...

Xin tạm kiểm mấy lời khen ngợi *TIÊN TỬU* và *TIÊN HOÀN* :

TIÊN TỬU quả là thần diệu, hễ ăn hiệu mau chóng lắm, vậy Quý hiệu gửi thêm cho tôi 4 chai nữa, theo giá 5p.00 1 chai. *M. ĐINH MỘC UYÊN* Commis à la Résidence Supérieure à *HUẾ*.

Tôi mới một nhân tôi dùng *TIÊN TỬU* mau thấy thần diệu lắm. Vậy Ngài lại gửi thêm tôi gấp ngay đôi hai 4 chai nữa (5p.00 1 chai) *M. TRẦN-PHƯƠNG* Secrétaire des Douanes à *QUINHON*.

Tôi uống *TIÊN HOÀN* thấy khoan khoái sang sướng lắm. Vậy quý đường gửi gấp cho tôi hai nữa (5p.00 1 hộp) *M. TRẦN-VĂN-NGHĨA* Commerçant à *TAM-KỲ*.

(Xin coi các bạch kỳ sau)

THUỐC TRỊ BA CHỨNG ĐAU BỤNG KHÁC NHAU :
DẠ - DÀY, PHÒNG - TÍCH, KINH - NIÊN

Đau thì giữa ngực, lại chái qua sau vai, rồi đau xuống ngang thắt lưng ; ợ hơi lên cổ ; có khi ợ cả ra nước chua ; có khi đau quá nôn cả đồ ăn ra nữa, hễ ợ hơi hay đánh trung tiện thì đỡ ; đau như thế gọi là *đau dạ dày* (đau bao tử).

Đau bụng trên hay bụng dưới, cơn đau rất dữ dội, đau độ nửa hay một ngày thì đỡ ; cách mấy ngày hoặc một tháng đau một lần ; đau như thế gọi là *đau bụng kinh niên*.

Đau chai chất bụng dưới, có khi tức xuống hạ mang, một đôi khi ợ hơi lên cổ, ngày đau ngày không ; ngày muốn ăn, ngày không muốn ăn, lo lắng thất thường ; tắc mặt vàng vọt, hay bằng bao, ăn bụng đầy bí bách ; đau như thế gọi là *đau bụng phòng tích*.

Ai mắc phải, hãy viết thư kể chứng bệnh thật rõ gửi cho bản hiệu, sẽ gửi thuốc bằng cách lĩnh hóa giao ngân.

Thư từ và mandat đề :

NGUYỄN-NGỌC-ẨM, chủ hiệu : ĐIỀU NGUYÊN ĐẠI DƯỢC PHÒNG
125 hàng Bông (cửa quyền) HANOI

Đại lý : SINH - HUY 59 Rue de la Gare - *VINH*. QUAN - HẢI 87 Rue Paul Bert *HUẾ*. NAMNAM marché *DALAT*. MINH - NGUYỆT Rue Gia-Long *PHAN-THIẾT*.

害大五

1° Bệnh thuốc phiện. Dùng thuốc này bỏ rất êm đềm, song nói cho biết hút ngày mấy bữa, mỗi bữa mấy phân, xái ăn mấy lượt. Thuốc viên và nước uống thơm ngon, ngọt. Nghiện nhẹ 2$ 3$ nặng 4$ 6$ là khỏi.

2° Bệnh xán (Bạch thốn trùng). Mỗi liều 1$. Trừ tuyệt bệnh xán.

3° Đau mắt màng mộng. Thuốc mới phát minh, mỗi lọ 1$ Mắt toét 0$50.

4° Bệnh giang mai. Thuốc nước và viên. Nhẹ 2$ 4$ Nặng 5$ 6$ khỏi hẳn.

5° Bệnh lậu. Thuốc nước mỗi chai 2$. Nặng hai chai là khỏi.

Nguyên sử tòa thượng hạng thông phán

TRẦN ĐỨC-CẢNH

57 Đình-Tân Nam-Định (Tonkin)

MÁCH BẢO CHO TOÀN CẢ

Phụ nữ Việt-Nam

Xin mách bảo cùng quý bà quý cô, một món thuốc bí sức hay, trị BẠCH-ĐỚI và TỬ-CUNG hiệu NHÀNH-MAI. Dùng thuốc này không bền, bền hiệu không lấy tiền. Bền hiệu giữ lời hứa vì thuốc của bền hiệu bết sức hay, 10 người dùng được toàn cả 10 người khen tặng. Một món thuốc để dem của ra bán, đã không được bền vững mà còn làm hư danh cả một hiệu thuốc. Nhà thuốc NHÀNH-MAI bấy lâu không ra nhiều thứ thuốc như nhà thuốc khác, là vì không thể làm tàn được.

Muốn ra một thứ thuốc, cần phải thí nghiệm cho thật kỹ. Bao đầu làm thuốc cho không người ta dùng hử. Môn thuốc nào trong 10 người dùng được khen tặng ít nữa là 8 người, mới dám ra thứ đó. Thuốc Bạch-đới và Tử cung hiệu NHÀNH-MAI bết sức hay, mà khi thí nghiệm được kết quả tốt. 10 người dùng được toàn cả 10 người khen tặng khen cung.

Thật là một phương thuốc quí đáng, quí bà chưa phải ở sự làm thuốc đó. Thuốc bết sức hay, trị các chứng kể dưới đây : Huyết trắng ra đầm đề, khi trong khi đục như nước cơm cơ, gương mặt xanh xao cũng ngày càng ốm, mỏi mệt cả chân tay, hoặc tử-cung có vết thương ra huyết trắng cũng có lẫng kinh như mủ, tử-cung ngứa khó chịu, hoặc đường kinh khi trễ khi sớm, khi ra nằm bẩy ngày không dứt, khi đi tiểu đau rát, hoặc bị sang đặc, lậu đặc, tử cung có mụt, ra huyết trắng có giấy có nhớt có mủ. Các chứng trên đây dùng thuốc này hiệu nghiệm như thần, giá mỗi ve 1p.00. Mua xỉ do nơi nhà thuốc NHÀNH-MAI 226 Rue Paul Blanchy TÂN-ĐỊNH.

HUẾ : do nơi Viễn-Đệ 11 quai de la Susse, sẽ các chỗ bán đến Khánh-Diệp.

Kho chuyện.

Nội trong một tháng nay, nhà băng Đông-pháp ở Hanoi mua đã được trên 90.000 đồng bạc cũ.

Thấy nhà băng Đông pháp mua bạc cũ, Nguyễn văn Hạ, chủ hiệu cho thuê xe đạp ở Phú thọ (Bắc kỳ) đi buôn bạc, bị mấy người bỏ thuốc mê lấy 150$.

Hai người thủ phạm vụ này đã bị bắt giam.

Nguyễn thị Tam, 22 tuổi, con ông Nguyễn văn Thịnh buôn bán ở Bứu thọ (Hà tịnh), một cô gái tân thời có đôi mắt đưa hơi công các bạn lắng chơi, rồi đùng mất ; lời cha mẹ cô khuyên, cô cho là hủ lậu. Các công « giải trí » cô hay lui tới, thành bao nhiêu của cha mẹ cô, lần lần vì cô mà kiệt. Công đề không lấy gì theo mới nữa, hôm 19 Mai cô đã uống thuốc độc quyên sinh. Thế là kết liễu cái đời « ma đăng » của cô.

Một phóng viên của báo « France Indochinoise » có thông tin rằng vừa rồi một tầng đá rất lớn từ trên không trung rớt xuống mỏ than Ngọa sơn (Bắc kỳ).

Khi tầng đá ấy rớt xuống thì ánh sáng chiếu đỏ rực, tiếp theo một tiếng nổ rất ghê gớm làm cho rung chuyển cả vùng ấy, đến nỗi ông Clémençon đương nằm trên giường mũ mà cũng văng xuống đất.

THƠ TÍN

Cùng mấy ông Phụ huynh học trò trường Cảnh-vân, Tuy-phước, Bình-định

Có được thơ các ông kể công ông Trần thiện Thuật về việc xuất tiền, xin phép lập trường Cảnh vân và rước thầy về giạy con em trong làng, đã có nhiều trò thi đậu Yếu lược. Hiện trường này ông cùng làm Liên hương công trường mà ông ấy chưa có được đặc ân gì...

Theo ý các ông trông cho ông ấy được chút phẩm hàm để đền cái công.. Ông đã có lòng tốt xuất tiền mở trường, con em có chỗ học, học trò và phụ huynh ghi nhớ công ơn, tức là hơn người rồi, biết bao nhiêu người có phẩm hàm mà không làm được việc gì lạ cho ai thì nào có vinh diệu bằng ông.

T. D.

TÌNH CẢNH NHÀ QUÊ

BỨC THƠ CỦA NGƯỜI CHA GỞI CHO CON LÀM Ở SỞ CAO-SU TRONG NAM

Tamkỳ, ngày 16/5/35

Hai,

Hai tháng nay, cha không được thơ con, mà cha cũng không viết thơ cho con, có lẽ con được mạnh luôn thì phải. Cái thơ trước đây con có nói, để rồi gởi về một ít tiền lo nạp thuế, cha trông mãi. Nay thuế đã khỏi thâu, trông mỏi ngày đêm inh ỏi. Nghe mỗi hồi trống, mỗi hồi mõ, cha lại trông tới thơ con, và lại phập phồng mong cho ngày nạp tại tòa lâu tới. Còn chẳng bao lâu ngày nữa tới nhật kỳ, cha mượn cậu Ba 0$05 mua con niêm, gởi thơ vào thăm con và nhắc con.. ...

Nhà ta, với mấy sào ruộng và 4 số đinh, bạc thuế cha cũng đã lo kỳ tháng chạp kia rồi, nhưng rồi đâu anh hương Năm bị phạt về trừ thuốc lá. Ảnh băng đàng vào mượn, nay ảnh chưa lo kịp, mà cảnh túng của ảnh, thấy vậy cha cũng không nỡ đòi. Thằng Cật đi làm lái ghe, mấy lâu cũng chẳng ra gì, lại bị đau ốm luôn, cha lo thuốc cũng hết bộn. Vậy nếu con có khá thì nhín nhúm gởi cho cha một ít, hay là thế nào, con trả lời gấp, để cha lo chạy.

Con lo làm việc cho hết bổn phận, phải giữ mình cho được mạnh khoẻ, ấy là cha mẹ, mấy em và bà con được vui.

Ng. k. K.

TIN VẮN

20 Mai — Nhà lửa Asama ở gần Karuizawa (Nhật) sớm hôm nay lại phun lửa lại, gần sắm ghê trong gần 4 phút đồng hồ. Không nghe nói thiệt hại gì.

. . .

20 Mai — Theo các báo Nhật, thì bộ Chiến tranh Nhật sẽ xin cho vào ngân sách sau 500 triệu viên, 280 triệu đồng về các khoản phí thường, 150 về các khoản phí cho Mãn châu và 100 về việc phòng quốc.

. . .

19 Mai — 650 đàn bà thợ thêu ở Paris bãi công, vì bị bọn tiền công. Có 18 cuộc bãi công nầy sẽ lan rộng ra nữa.

. . .

19 Mai — Ở Phổ lỗ sĩ đông (Đức), cuộc hiếu tình phản đối Lithuanie. Ở Thiết, gần biên giới Phổ lỗ sĩ và Lithuanie, dân biểu tình ném đá vào cửa sổ lãnh sự quán Lithuanie.

. . .

18 Mai — Báo «*Daily Mail*» nói Nội các Anh sẽ thay đổi. Mac Donald sẽ nhường chức Thủ tướng cho Badwin mà lãnh phần việc ít quan hệ hơn, John Simon sẽ từ chức Ngoại trưởng, Eden lên thế.

. . .

18 Mai — Chiếc máy bay khổng lồ của Nga «Maxime Gorki» đụng phải một chiếc máy bay khác, rơi xuống hư nát cả. 11 người làm việc trên chiếc máy bay, và 36 hành khách công gia quyến đều chết.

. . .

20 Mai — Nga định đóng ba chiếc máy bay khác cũng bằng chiếc Maxime Gorki ấy để thế vào, chiếc thứ nhất đặt tên là «*Wladimir - Lénine*», chiếc thứ nhì là «*Soss-f Staline*», chiếc thứ ba là «*Maxime Gorki*». Mỗi chiếc có thể chở 40 hành khách và 23 người làm việc trên tàu.

. . .

20 Mai — Có tin cải chính tin đồn có vụ ám sát Hitler.

Dùng sữa
"LE GOSSE"

Sữa « LE GOSSE » rất bổ cho tất cả mọi người : có nhiều chất kem (Crème) rất tinh khiết.

Bao thầu cho Nhà - nước năm 1932-1933

Lycées, Collèges, Maternités, Ecoles, Institut de Puériculture etc.... à Saigon

Có bán trong các tiệm tạp - hóa ở Đông - Pháp.

NHÃN GIẤY XANH : *Giá mỗi hộp* ..... 0$30

Đại lý :

ÉTABLISSEMENTS MORIN FRÈRES
HUẾ — TOURANE — QUINHON

CIGARETTES « COFAT »

20 điếu thuốc

Quí vị nào hút thuốc « COFAT » chẳng nên quên rằng hãng BOY - LANDRY đổi mười một bao không thuốc « COFAT » một gói nguyên hai chục điếu « COFAT ». Hay là đem đến những chỗ sau đây :

Ở HUẾ : Etablissements MORIN FRÈRES

Ở TOURANE : J. CUÉNIN

NGƯỜI ANH HỌ GIÀU

Tác giả : COLLETTE YVER

32 GIANG HẠ Dịch thuật

Con không thể tưởng tượng rằng cái con Á lịch Bá kia dưới cái bề ngoài lãnh đạm, có một tâm hồn rất đáng cho ta vên đương. Xưa nay mẹ vẫn lầm về tánh tình của nàng. Chiều hôm nay một mình nàng với mẹ, sau khi dọn dẹp, nàng đã bày tỏ ý kiến đối với thái độ 2 người anh nàng mà nàng không phục chút nào. Nàng phân nàn sao có sửa đổi trong đền Lọc điện. Nàng thấu hiểu những chuyện mà hai anh nàng và cho đến chị Tố thì của con cũng không hề đều được. Nàng là một thiếu nữ đáng cho ta chú ý và mến thấu tâm tình.

Ái ly đã rày tỏ bộ buồn bã. Ai nấy ở đến nay cũng cảm thấy rằng đương bị một cái uy quyền đè nén tuy uy quyền ấy là do sự tử tế mà ra. Mẹ rất lo cho số kiếp Lọc điện của nhà Mạc tịnh đơn. Lọc điện sẽ còn những gì ? Ngày nay chính là thời đại của bọn Á cai trị. Điều khổ nhất là mấy ông trẻ tuổi kia lại là người hiểu toán không có gì trách họ được. Ba con rất mến họ và bảo bộ họ như là không có người bạn nào tốt hơn.

Ngày hôm qua mẹ nghe nói như số xuất sản của nhà bộ máy đã tột bực...

. . .

Sau khi đã đặt là mười điền tại đền rồi, toán thợ kia cũng chưa trở về Lỗ đâu. Chúng lại đến làm một cái trại ở một bên đường chỗ vựt đất mà anh em Á lịch bá vừa mới mua lại của hãng đặt Tế nó mà không cho ông Mạc tịnh đơn biết. Chúng lại đốn ba cây đại thụ, rồi tại chỗ ấy chúng đào một cái hầm vuông vức, rồi lần lần thấy các chồng gạch chồng cao lên ; đó là cái móng một tòa nhà mà anh em Á lịch bá sẽ cất.

Ông Mạc tịnh đơn trông thấy hỏi :

— Các ông muốn cất cái gì đó nữa ?

— Thưa ông — Sơn miên trả lời — chúng tôi vẫn tiếp hành để thực hành cái chương trình của chúng tôi. Không lẽ chỉ vì cái ý kiến hủ bại của một mụ già mà đến làm trở ngại cho sự khoách trương kỹ nghệ của chúng ta. Nếu chúng khoách trương ra thì sẽ có một sự ích lợi rất lớn ích lợi đối với điều kiện sinh hoạt của thợ thuyền.

— Tôi không ước ao gì một sự thạnh vượng gây nên bởi sự bất công.

Ông Mạc tịnh đơn nói câu sau này một cách rất nghiêm nghị làm cho anh em Á lịch bá phải bỡ ngỡ. Mỹ mắt của Sơn miên nháy lia, nhưng chàng cũng nói :

— Chúng tôi đã hứa nhìn cái quyền sở hữu mà ông đã cho mụ Na-tha. Chúng tôi không hề sai với lời hứa, nhưng chúng tôi nào có hứa rằng sẽ không cất cái nhà kia. Vả, nếu ngày kia tòa nhà ấy làm xong, mụ Na-tha tự ý thích có, muốn đến ở, và tự ý dời ra khỏi cái đám đất mà hiện mụ ở, thì tôi tưởng chúng ta nào có quyền ngăn cản mụ, và chúng ta phá ngôi nhà cũ kia đi, thì có gì mà gọi là bất công ?

Ông Mạc-tịnh-đơn mỉm cười :

— Tôi biết mụ Na-tha, và tôi biết không có gì làm cho mụ dời ra khỏi cái ngôi nhà cũ mà mụ vẫn yên mến. Nhưng tôi cũng khen ông. Cách đối phó của ông mưu trí ông thật đáng khen thật.

Nhiều khi nàng Mặc-tư phải viết thơ từ chối với nhiều nhà vì nhà máy không thể nhận cung cấp chỉ vải cho xiết hết. Hễ có mỗi dịp như vậy thì Sơn-miên và Lai-địch lại chỉ cho Mặc tư thấy chỗ hiểu thốn tài liệu làm cho nhà máy mất lợi nhiều. Ông quản lý Sở ca vẫn hiểu rõ ý của hai ông chủ họ Á, và cũng đồng ý. Nàng Mặc tư thì không nói gì cả. Buổi mai ấy khi nàng đã viết bức thơ từ một mối hàng khác, ông Sơ-on nhân đó bảo nàng :

— Nàng hãy theo tôi vào xem xưởng máy.

Nàng liền để bức thơ nàng đương đánh. Không có gì làm cho nàng vui thích bằng đi xem máy. Nàng vẫn để bụng rằng ngày nào mà nàng được thông hiểu các việc trong máy móc như anh em Á-lịch-bá thì nàng sẽ giúp ích cho ông họ Mạc nhiều hơn. Khi đến xưởng máy, ở trong cái phòng đầu nàng thấy ông Sơn-miên đương đo xem có thể đặt một cái máy mới nữa không. Áo quần ông ta dính đầy cả bông, ông nhún vai mà nói :

— Vô ích. Nếu đặt máy mới thêm thì từ vách tường ra đến ống máy chỉ vừa chỗ đi mà thôi. Lại cái giây «cu-roa» sẽ vướng nhằm.

Cái phòng ấy toàn làm bằng gang như một cái đầu máy xe lửa ; và ở phía trên trần cũng như phía dưới cùng đầy cả bánh xe trục máy, giây cu roa chạy vụt vụt. Một người thợ bộ tanh lẹ lấy bông đưa vào máy ; cái máy nuốt lấy rồi nhả. Đoạn rồi cái ống bằng gang cao lên đến trần và uốn cong xuống nhiều bậu lại hút lấy bông đã nhả rồi đó, đặng đưa vào giữa máy. Các bộ máy kia hình như là những con quái vật vẫn cứ đòi thêm bông mà không khi nào đã thêm. Cái miệng lớn của nhà máy tức là ở đó.

Ông Sơn-miên nói với nàng Mặc tư :

— Nàng thấy không, nếu phía bên phòng kia chúng ta có chỗ đặt thêm vào 5 cái máy chải chỉ chúng ta cũng không thể có thêm bông để cho các máy kia ăn, thì cũng như không.

Ông quản lý cũng nói :

— Nay ta có ba cái máy lớn, nếu ta có được sáu cái thì cái mớ chỉ đưa ra đàng máy chải sẽ tăng gấp bội phần. Phải không nàng Mặc tư ?

Nàng Mặc tư đứng gần các máy đương êm ỷ chạy. Tuy các bộ máy chạy rất đúng chẳng khác các bộ máy đồng hồ, nhưng vì chúng chạy quá nhanh mà tưởng như chúng cứ tăng thêm tốc độ mãi. Nàng Mặc tư trông thấy mấy cái mồm hỷ hộm đưa ra để đòi bổ bông thêm vào, nàng muốn cho người thợ coi đó bỏ vào cả những bao bông ; rồi nàng ước ao có thêm vô số khung cửi khác để dệt mới phỉ với cái mớ bông tinh ở trong máy đưa ra.

Ông quản lý lại nói :

— Bây giờ đây công việc phải làm là phá cái vách xông ấy để cho mở rộng cái phòng nầy qua phía bên kia.

Nàng Mặc tư cũng hỏi :

— Còn máy khác bên phòng kia thì để đâu ?

— Trong cái phòng kéo chỉ hiện nay một nửa để các máy chải chỉ.

Nàng không hỏi nữa. Vì cái đoạn sau chương trình dự trù nầy thì nàng đã biết sẵn : cái nhà rộng để chứa những sáu vạn ống quay sẽ trù lập trên miếng đất mà con nàng hiện ở. Cái nhà ấy trên mặt giấy trong bản chương trình thì đã làm rồi, nhưng chỉ vì mẹ nàng còn cố hấp mà chưa tiện thi hành thôi. Nàng nghĩ vậy mà lấy làm hổ thẹn vì nhận thấy rằng mẹ con nàng đã làm trở ngại cho sự thạnh vượng của kẻ khác. Nàng chỉ nói :

— Tôi hiểu rồi...

(Còn nữa)

BẰNG CỐ' HIỂN NHIÊN

Không sửa đổi thêm bớt của người PHÁP chứng chác thuốc SƯU-ĐỘC BẢ-ỨNG HOÀN hiệu

ÔNG - TIÊN

gồm trị các bịnh phong tình hay hơn hết, ai dùng cũng dứt tuyệt nọc.

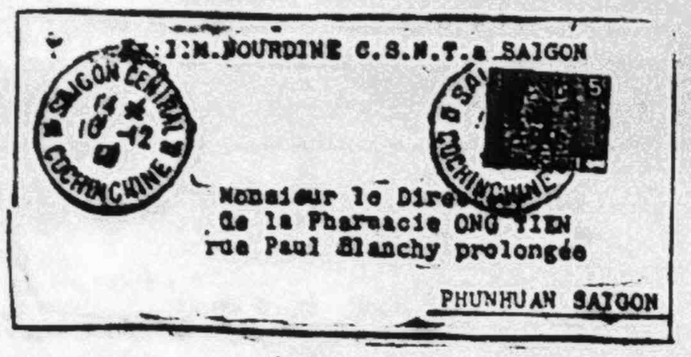

Saigon, le 7 Decembre 1934

A Monsieur le Directeur
de la Pharmacie ÔNG-TIÊN

SAIGON

Cher Monsieur,

Action bienfaisante sur les maladies intimes, telle est caractéristique bien reconnue de votre SƯU-ĐỘC-BẢ-ỨNG-HOÀN, un de mes amis de Pondichery qui, après avoir absorbé le flacon que je lui ai envoyé, satisfait de la valeur curative incontestable dans un grand nombre d'affections, me charge de lui faire encore une commande de six flacons.

Votre client remerciement

M. M.I. NOURDINE
C.S.N.T.
SAIGON

(Lược dịch ra quốc âm)

Tôi nhờ dùng thuốc SƯU-ĐỘC BẢ-ỨNG HOÀN của ông mà dứt tuyệt bịnh, đến nay mạnh mẽ, có sức tựa lại như thường. Người bạn tôi ở Pondichéry cũng dùng như vậy, nên tôi có gởi vô cho y dùng thử. Nay y viết thơ cho tôi biết rằng thuốc ấy hiệu nghiệm một cách quả quyết, nên nhờ tôi mua thêm cho y sáu hộp nữa dùng cho tuyệt nọc.

Bao nhiêu đây quí ngài cũng đủ tin chắc thuốc Sưu Độc Bảo Ứng Hoàn hiệu ÔNG TIÊN trị các bịnh phong tình như: lậu, tim la, sang độc, Dương mai v. v. hay hơn hết, chẳng phải người mình không, cho đến Tây, Tàu, Ấn độ, Cao mên, bịnh dầu nặng nhẹ lâu mau dùng cũng tuyệt nọc. Lẽ lược chúng tôi sẽ in các thơ khen tặng ở các nước để quí ngài thấy rõ mua dùng khỏi lầm.

Mỗi hộp 1$50, uống 5 ngày.

Có bán tại: Dalat, Nam Nam dược phòng, Phanthiết: Lê nam Hưng, Phanri: Trương trọng Hỷ, Phanrang: nhà Quảng, Khánhhòa: Mộng hương thư quán, Tuy hòa: Võ tấn Trang, Ninh hòa, Quảng ngãi Hòa, Quinhon: Hồ văn hà, Bình định: Nam thịnh Ninh, Tamquan: Lý cửu Dường, Bồng sơn. Đại lý Vinh Maison Nam Thành, Quảng ngãi, Trần Cảng, Tourane; Nguyễn Huu Vinh, Huế: Vinh Tương 51 rue Gia long, Quảng trị: Thông Hoạt, Đông hà: Thuận long, Vinh: Sinh Huy 59 phố ga, Thanh hoa: Gia long dược phòng 71 grand' rue, Nam định: Việt Long 28 rue Champeaux (bên hông chợ trung ương) Hải phòng: Ngô ẩn văn Minh 51 Rue P. Doumer, Hanoi: Nguyễn văn Hưu, 11 rue des Cannes, Viettiane: Lê xuân Mai Maison Ấn Bá và Nguyễn văn Hay, Thakhek: Nguyễn văn Hoàng và khắp cả Trung Nam Bắc, các tơi buôn thuốc Annam ta đều có bán. Ở xa gởi lính hóa giao ngân và cần thêm đại lý nơi nào nhà bốc chưa có đó.

PHARMACIE ÔNG-TIÊN ANNAM DƯỢC-PHÒNG

52-54-56-58, Rue P. Blanchy Prolongée à Phú-nhuận — SAIGON

NĂM MỚI

Kính cáo quí bà cùng quí ông,
Thực sanh phẩm vị tinh sao chế,
Thuốc sẵn lương y xem mạch trị,
Mong rằng khách có lòng quan cố;

Chợ Hàn phố hiệu Lợi Hưng-Đông
Hoàn, tán, cao, đơn rất hiệu công.
Hàng nhơn tạp hóa đủ mùi dùng.
Mua giúp đồng bào ấy lợi chung.

Đông-Lợi-Hưng dược-phòng

Avenue du Musée TOURANE

Bà con chú ý !

THUỐC TUYỆT NỌC

BỆNH KHÍ HƯ, SINH UYẾT TỐT CHO BẦN BÀI

Thuốc này của nhà thầy Y-học sáng chế ra, để dùng các bậc phụ nữ hoàn nghênh công nhận là một thứ thuốc hay nhất ở đời nay vậy.

Vì không những uống vào thông thấy công hiệu, và lại dùng khỏi tuyệt nọc nữa, người bệnh nặng uống 3 ve; người bệnh nặng uống 6 ve là hiệu nghiệm ngay. Chuyên trị đàn bà, hoặc do sự lý phòng mà quá độ; hoặc do mang tế nhiễm, khí huyết suy nhược, hoặc do bị nọc bệnh tinh truyền nhiễm phát, mà sinh ra các chứng khí hư (bạch đới), đi tiểu thường ra mà trắng như nước gạo, hoặc vàng như rựa chuối, hoặc đỏ như gan lợn, hoặc xanh, hoặc đen, hôi tanh khó chịu, chóng mặt rũ ròi, đau lưng, mỏi vai, chân tay rời rạc, trong mình bứt rứt, mặt vàng da xám hèm ăn ít ngủ, xanh nguyệt bế điều, chậm đường sinh đẻ v. v.... dùng thuốc này đều khỏi cả.

Hai thứ thuốc này cùng giá mỗi hộp là: 1$00 Nếu 6 6$00

Thuốc trị chứng

Hư trọc, hoạt tinh, tinh khí bất cố rất hay !

Thuốc này của vị thầy Y-học Trung-hoa sáng chế ra rất là mầu nhiệm. Chuyên trị các chứng tâm thận yếu kém, tinh khí lãng lạnh, sinh ra hư trọc, hoạt tinh, di tinh, mộng tinh, tinh khí bất cố, dương sự bất cử, cử nhi bất kiên, hoa mắt ù tai, đau lưng mỏi gối. Hễ khi trong người mệt nhọc hoặc thức đêm, thường trong ống đi tiểu hay bỗng ngứa như kiến bò, và hay rớt tinh ra quí đầu như rãi gỉ, rựa chuối, có khi sẫn thấy ra khí trắng như nước gạo. Tiểu tiện thường hay đi luôn, lúc đục, lúc trong, lúc trắng, lúc vàng, v. v. Các chứng ấy là do người tiêu thiểu bất túc, hoặc sắc dục quá độ, hoặc bị bệnh phong tình chưa khỏi tuyệt nọc, hoặc dùng nhầm phải chất thuốc trụy độc làm nhẹp tinh thận, làm cho tinh thận suy bại đi mà thành bệnh. Kịp nên dùng thuốc này thì được lành mạnh.

Bán tại: Á-CHÂU DƯỢC-PHÒNG

Nº 127, Hàng Bông (Cửa-quyền) -:- HANOI

Các ngài ở xa, xin viết thư về kể rõ chứng bịnh, mua thuốc theo cách lĩnh-hóa giao ngân rất tiện và nhanh chóng.

Lại một tân gia-đình thảm kịch

(Tiếp theo trang nhì)

câu nói của cậu tham lấy làm đau đớn nhục nhã vô ngần ! Mợ khóc kể như gió như mưa, rồi khi xe lửa đi dần gần sở Lục lộ, mợ thấy cậu tham đứng chống nạnh một bên chiếc xe hơi ngó ra, mợ quá tức sắp đâm dầu xuống đường rầy cho xe nghiền. Người anh mợ đi theo phải bảo với chef train. Đến ga lớn, trên xe lửa kêu lính cảnh sát lên dọi đem mợ về bót cò, nhưng sau có người anh nhận giữ mợ nên họ mới để cho mợ đi.

Tuần là mợ tham chỉ chở một cái rương chuồng mà về Huế, tiền bạc nữ trang chỉ tóm tắc ở trong cái kiện vàng đeo trong cổ ! Một bữa kia đi vô nầu kiện, mợ tham còn ghé lại cái nhà ma mợ vẫn làm bà chủ mới ngày nào. Mợ định đến xin một cái binh pha sữa cho con bú, vì miện mợ cuống có một cái đồ đăng ; nhưng không ngờ bao nhiêu tôi tớ ngày xưa đã được lệnh dặn trước nên đối đãi với mợ rất tàn tệ. Họ đã không cho mượn cho mợ cái binh pha sữa cho con, mà còn mỗi khi mợ đi đâu thì theo giữ đó. Tức giận mợ mắng một con vú của mợ ngày trước, con nầy đưa tay ra đánh lại mợ !

* * *

Hiện nay ông tham Ấn đã đổi ra Quảng trị. Mợ tham thì ở Huế đương chữa thuốc, cứ mỗi thứ năm thì mợ vào Tourane đến tòa, vì tòa còn đương xử. Một ngày kia tình cờ mà tôi được gặp mợ tay cầm một nộp thuốc đương đến nhờ cô Đinh, một nữ khán hộ tim. Người mợ gầy sắt mặt mợ xanh, thỉnh thoảng mợ lại ho, tiếng ho tiên phong cho một thứ bệnh nan y. Sau khi được biết mợ là mợ tham Ấn, tôi hỏi :

— Ông tham kiện bà xin ly dị. Nay bà chống lại là cốt để cho bỏ ghét, phá ông chơi, hay là bà còn nuôi cái ý đánh lại quả tim của ông, với người tình địch ?

— Tôi biết chồng tôi hiện nay không còn thương tôi nữa, nhưng tôi không thể hết thương chồng. Theo ý tôi thì chỉ vì chồng tôi quá mê theo cô nọ mà đến phụ phàng với tôi ; vậy nếu có cách gì làm cho chồng tôi mà xa cô kia ra thì chẳng kịp thì chầy, một ngày kia vợ chồng chúng tôi cũng có ngày đoàn tụ.

— Nhưng, xin lỗi bà, bà định thế mà vạn nhứt ngày sau tòa xử cho ông tham được ly dị thì mới sao ?

— Tôi chỉ còn một cái chết...

Chúng tôi mong rằng những người có học như ông Phan văn Ấn đối với 1 người vợ dã 4 con, sẽ hồi tâm lại, không để cho 1 người mẹ 4 con phải bị hãm vào cái trường hợp thứ hai nầy.

—*HẾT*—

Thiên-lý-nhi

Bạn hàng chợ Bến-ngự làm reo

Huế. — Chợ Bến ngự là một chợ có tiếng ở đất Huế, hằng ngày bán buôn tụ hợp rất đông. Không rõ vì sao từ vài ngày trước đến chiều ngày 26 - 8 - 35 đây, bỗng thấy trong chợ chỉ có vài người ở hàng cá, và hàng bán đồ vật ngồi bán lơ thơ, còn bao nhiêu bạn hàng khác đều ngồi bàn dọc theo Bến Ngự ngang đường rầy xe lửa cùng trên đường ngã ba.

Hỏi nguyên do mới biết cách mấy bữa trước, có mấy bác bô-lít vào chợ bảo: « Từ nay về sau, hễ chiều 6 giờ là gánh hàng về, không được để trễ ».

Kể đó, mỗi buổi chiều đến gần 6 giờ, thổi còi ra hiệu, ai chưa xếp dọn hàng xịp, thì có người quét chợ vào chổi quét tung cả bọc cát bay đầy trên hàng hóa của bạn hàng, vì thế nên họ làm rầy lắm. Ý bởi phục cái lệnh có giờ bãi chợ của mấy bác bô lít.

Vì mùa nắng nóng, 6 giờ chiều còn mặt trời, chính là lúc chợ đông, người mua bán nhiều, mà nọ cái lệnh « bãi chợ sớm như thế, có thiệt thòi cho bạn hàng. Huống hàng chưa dọn kịp mà quét đầy bụi cát lên thì còn đâu cho ai?

Nhà cầm trách nên xét cho ấy mà bãi lệnh kia cho tiện đường buôn bán.

M. L.

Giúp nạn dân miền Bắc Trung kỳ

Số bạc của Hội Trung ương Cứu-tế ở Huế đã thâu được:

(Tiếp theo)

Số trước:	64.060$52
Souscriptions recueillies par la Subdivision des Travaux Publics à Vinh. Liste N° 165	61,10
Don de M. Nguyễn-văn-Thủy, Graveur à Đông-Hới	504,32
Cộng:	64.625$94

(Còn nữa)

Các người mắc bệnh

Tôi mắc phải bệnh LẬU đã 2 năm, uống thuốc khắp mọi nơi, bệnh không khỏi. Vừa rồi, tôi có xem báo HIẾNG-DÂN số 7/6 ra ngày 16-8-35 thấy bài : « ANH EM ĐỀ Ý » nơi miện HOÀNG-VĂN-ÁP số nhà 47 phố Ninh-Xa tỉnh BẮC-NINH, có bán thuốc Lậu nay, thì tôi tin theo, gửi mua 2 nộp về uống thì bệnh rất chóng khỏi và dứt hết nọc, vậy có mấy lời đăng lên đây trước là cảm ơn ông chủ và mong ông lại nghiên cứu chế được nhiều thứ thuốc hay nữa, để cứu giúp cho mọi người, sau giới thiệu các bạn, nếu ai mắc phải bệnh đó thì cứ nên tin tôi mà dùng thuốc ấy, thế nào cũng mau khỏi và dứt nọc.

VỦ ĐÌNH KHẢI

Rue Gia-long PHAN-THIẾT

Thư gởi chung cho quí hiệu thuốc Annam Trung, Nam, Bắc

Kính cùng quí hiệu rõ :

Tôi lập tiệm mua bán đến nay gần 10 năm có danh tiếng nhất trong tỉnh Bạc-liêu, nhiều đồng-bào chiếu cố.

Nay tôi muốn vừa lòng khách cần dùng thuốc hiệu nào tôi đều có.

Vậy xin quí hiệu vui lòng gửi cho tôi một cuốn sách thuốc và giá lệ đại-lý khi tôi tiếp đặng sẽ phúc thư về thương lượng, sau kính chúc quí hiệu vạn sự đắc ý.

Maison BẢ-NẴNG

Pharmacie Bạcliêu (Cochinchine)

Một thứ thuốc hay nhất Đông-Dương

Ấy là thuốc bổ nha-phiến chế bằng các vị thuốc bắc và nam. Hiệu thuốc này đã được quan Chánh tòa thí nghiệm Hanoi cho giấy nhận thực ngày 17 Mars 1933 ; và duyệt tại Tòa-Án số 47 ; đã biết rằng thuốc này công hiệu phi thường, không thuốc nào sánh kịp. Nếu các ngài bận việc làm hoặc người có bịnh mà phải nghiện, dù nặng đến đâu uống thuốc này cũng bỏ được ngay. Khi uống thuốc này, người rất mạnh khỏe, không sinh bịnh tật, đi làm như thường ; và sau khi bỏ xong, người không sinh bịnh trệ. Thật là hiệu thuốc hoàn toàn nhất Đông Dương vậy. Khi các ngài mua thuốc đã có giấy nhận-thực của quan thầy thuốc làm bằng. Thuốc có năm hạng nặng nhẹ khác nhau. Hút mỗi bữa một đồng cân thuốc thời dùng hạng nhất 5$00, Hút mỗi bữa 8, 9 phân thời dùng hạng nhì 3$00; Hút 6, 7 phân dùng hạng ba 2$00; Hút mỗi bận 5, 6 phân thì dùng hạng tư 1$00; Hút 1, 2 phân dùng hạng năm 0$50 một chai. Bản hiệu bán các thứ thuốc và chữa các thứ bệnh như sau này. Đàn ông Di-tình, mộng-tinh 1$00; Đàn bà kinh nguyệt không đều, thang có, tháng không, ít huyết, đen huyết, hôi huyết, lỏng huyết, khí hư, bạch đới, huyết đới hay có dễ không nuôi 1$00. 6 hộp 5$00 ho lao, ho hen, suyễn thở, khái huyết, thổ huyết, tiểu huyết 1$00. Phong thấp, tê bại hồi cốt tửu 1$50. Đau mắt mang, mộng nhãn quang 0$50; Lậu giang-mai 0$50, sốt ho, sốt rét đen, rét trắng sốt mê 0$30 một chai uống trong 10 phút bịnh bớt nửa, chẳng các bịnh khác kể ra không xiết. Khi các ngài cần thuốc chỉ xin viết thơ kể bịnh, bản-hiệu gửi thuốc tới ngay, gởi cách lĩnh hóa giao ngân. Viết thơ để bì cho chủ nhân *Mr Trần-đắc-Sở* dit *Tam-Tỉnh Y-Quán* phố *Xe Điện* số nhà 73, *Hanoi* (Tonkin).

Các Đại-lý có bán thuốc cai nha-phiến trong năm xứ như sau này: *Nam-kỳ*: MM. Lê-văn-Nhựn 27 Rue Marché Thị-nghè *Gia-Định*, Ngô-văn-Thọ Commerçant à CAMAU. HANOI photo à Vinh-long. Vương-Kỳ dit Vinh-Hiệp-Phát à Long-Xuyên. Cao-mên. Huỳnh-Trí 15 Rue Guer à Pnom Penh. Ai-Lao: MM. Nguyễn-văn-Bộng à Pakse. Đức-Yên dit Trần-Tư à Thakhek. Trung-kỳ: MM. Ngọc-hàng 91 Rue Gia-long à Huế; Mlle Võ-thị-Trang à Tuy-Hòa. Phạm-văn-Đẳng à Faifo. Lê-nam-Hưng Rue Gia-Long à Phan thiết.

Một con Sư-tử rất lạ ở Thân-kinh

Người ta mới tìm thấy một con sư tử, hình thù to lớn, nhưng rất hiền lành, ở đường Gia-Long số nhà 91 hiệu *NGỌC-HÙNG*.

Nó trị bệnh như thần, bất kỳ bệnh gì. Mỗi lúc nó nghe ai mắc phải chứng ho, là nó chữa khỏi ngay. Không có gì lạ cả, nó chỉ cho uống « *Hóa đàm chỉ khái* », nếu nặng thì *Hồ ngại* là lành ngay tức khắc. Nó ăn uống dử lắm vì nhờ uống « *Lục vị bát trân* » một thứ thuốc ăn mau tiêu và ngủ được.

Nó vào sốt sáng lo chưa cho ai đã mắc phải các chứng bệnh nặng. Nó là cái nhãn hiệu của nhà thuốc **THOẠI-DƯ-ĐƯỜNG**, Rue de Paris à CHO-LON có đủ cao, đơn, hườn, tán, trị bệnh hay và lạ. Các ngài dùng thử sẽ biết.

NHÀ THUỐC

ÔNG TIÊN

Xin giới thiệu luôn ít món thuốc hiệu ÔNG TIÊN

Đã có công lớn với đồng bào

minh từ Nam chí Bắc)

Trừ bịnh ho lao và thổ huyết ra, quí ngài đang để thử thuốc rồi mà không hết như: ho gió, ho phong, ho nóng, ho cảm, ho hen, đàn bà có thai mà ho, con nít cảm gió ho, bà có đàm cũng không dám dùng đến thuốc HO BỔ PHỔI hiệu ÔNG TIÊN, trong 3 phút đồng hồ, quí ngài sẽ khen tặng vô cùng, thuốc hết sức hay, vì dùng toàn chất bổ phổi mà trị bịnh ho. Mỗi gói giá 0p15.

Cần kíp

Khi nào đều nhỏ cảm gió, ấm mình, sổ mũi, muốn có ban trái nóng mê mang, hay khóc đêm, có mồ hôi trán, con mắt lờ đờ, nếu không biết lựa thuốc cho có đúng sẽ hại đến tính mạng, mau tìm cho đúng THỔI NHIỆT TÁN hiệu ÔNG TIÊN cho đúng trước sau trong 10 phút hết liền, chẳng như vậy, chúng tôi dám làm oan đoan, giá thật rẻ, mỗi gói 0p.15.

Người kén xổ cách nào ?

Dùng THUỐC TIÊU XỔ hiệu ÔNG TIÊN cũng đúng, vì không hôi, không đắng, không đau bụng, hết liền no hay đói, lúc xổ có việc ăn uống như thường, khỏi cần kiêng cữ, xổ vô số đàm đanh phân đó, cần lắt, uống ít thì nhuận trường và mau tiêu hóa vật thực, lại trừ đặng nhiều bịnh như: thũng, hết chanh nước, lớn bụng, đầy da bụng, ho, hen, hen, tê và phong đàm.

Mỗi gói uống đặng 5-6 lần giá 0p.15.

Các thứ thuốc trên đây có bán khắp nơi đại lý nhà thuốc ÔNG TIÊN.

Muốn khỏi bệnh TÁO nhức đầu, nặng bụng, hôi thối hôi hám, tanh tính buồn bực, mỗi buổi tối uống 1, 2 viên.

« DƯỠNG-LỰC-HOÀN » hiệu « CUNG THÂN CÔNG »

Tánh chất NHUẦN TRÀNG! KIẾN HIỆU NGAY!

KHÔNG CÔNG PHẠT

GIÁ RẤT RẺ

1 ống 10 viên 0$20

Có bán tại các hiệu bào-chế TÂY và các tiệm có bán thuốc TÂY

EXIGEZ LA MARQUE ET LA SIGNATURE

PHÒNG-TÍCH

THẦN-DƯỢC « CON CHIM »

VŨ-ĐÌNH-TÂN

Đờn ông, Đờn bà sức yếu, khi cơm no, rượu say, vội hàm tình dục hoặc ăn no đi ngủ. Ăn no đi tắm ngay nên thụ bịnh gọi là PHÒNG-TÍCH, không phải là Đau Dạ Dầy.

Đầy hơi, ợ hơi, ợ chua, tức ngực, chán cơm, không biết đói, ăn chậm tiêu, bụng vỗ bình bịch, thỉnh thoảng sôi bụng, đau bụng, đau nhói sau lưng, chân tay mỏi mệt, bị lâu năm sắc mặt vàng, da bụng gầy.

Chỉ một liều thấy giả chịu hoặc khỏi ngay, không hề công phạt: 0$40.

ÂN TỨ KIM-TIỀN 1928

VŨ-ĐÌNH-TÂN

178 bis, Lach-Tray — HAIPHONG

Đại-lý các tỉnh Trung-Kỳ :

Huế, 49 Gia-long; Dalat Nguyễn-Khiêm; Nhatrang Mộng-Lương Thư-Quán; Phanthiết Lê-Nam-Hưng; Quảng-ngãi Chế-Hoàng; Quinhon Đông-Lập; Soctrang Nguyễn-văn-Mạnh; Tourane Lý-xuân-Hòa; Vinh 59 phố Gare.

Các Tỉnh khắp ba-kỳ có đại lý

Cảm tạ đồng - bào

Nhân dịp mới lập CHI-CUỘC VỎ-VĂN-VÂN tại QUINHON, nên chúng tôi có cho người đi cổ động từ Phanthiết đến kinh thành HUẾ, nơi bản đến CÚ-LÀ VỎ-VĂN-VÂN, động đồng-bào từ thành thị chí thôn quê chiếu cố một cách đặc biệt, đi đến đâu cũng đều đông nhiều người tiếp đãi tử tế. Nhờ đồng-bào các nơi chiếu cố như vậy, nên bộ đi cổ động nầy, đến CÚ-LÀ VỎ-VĂN-VÂN của chúng tôi bán từ Phanthiết đến Huế, rất chạy, bán gần 50.000 ve, và ai dùng đều cùng khen thơm, khen rẻ, và công hiệu hơn hết, vì vậy nên nhiều hiệu ngoại quốc cùng chúng tôi cạnh tranh kịch liệt, song tranh cạnh không lại về sự bán chạy và sự công hiệu, mới bày đặt nói nầu nằng kia, song chúng tôi nào có sợ, vì đồng bào khắp Đông-Pháp đã tặng cho đến CÚ-LÀ và thuốc của chúng tôi là « đồng hiệu hơn hết », thuốc và CÚ-LÀ của chúng tôi bán càng ngày càng chạy thêm, nghề nghiệp càng ngày càng thêm lớn lao, ấy là triệu chứng sự thương tặng của đồng-bào đối với sự công hiệu của của thuốc và đến CÚ-LÀ của chúng tôi, thì bọn nó làm gì chúng tôi nổi. Sở dĩ chúng tôi đi đến đâu cũng đặng nhiều người hoan nghênh, thuốc và đến CÚ-LÀ của chúng tôi chỗ nào cũng bán chạy hơn hết, là vì các món thuốc của chúng tôi công hiệu hơn hết, ai dùng rồi cũng lành bịnh, thuốc đã hay mà lại rẻ, nên xe nhà thuốc VỎ-VĂN-VÂN đến chỗ nào cũng có nhiều người lại cảm ơn và khuyến khích vin bánh trướng tiếp nên để giúp đồng-bào, lời lẽ ấy rất cảm động, nên chúng tôi sẽ mở thêm nhiều chi cuộc khắp cả Đông Pháp để cho tiện khi Đồng-bào chiếu cố.

Sự cảm động nhất của chúng tôi trong cuộc hành trình vừa rồi là nghe nhiều lời chân ngôn của đồng-bào khuyến khích, và thấy sự thực tình của đồng-bào, đồng bào hứa rằng, từ nay không đem vàng đi đổ sông Ngô nữa, vì hiện nay người VIỆT-NAM ta đã có nhiều người đứng ra chủ trương cuộc thương mãi để tranh cạnh cùng ngoại bang để hòa lấy quyền lợi của ta, chớ có Annam ta bán bán thì Annam dùng đồ của Annam làm ra, mà nhất là thuốc thì Annam dùng thuốc của người Annam làm ra mới phù hợp; là vì người Annam mới biết rõ phong thổ của xứ VIỆT-NAM, biết rõ khí huyết của người VIỆT-NAM, chế thuốc và đến CÚ-LÀ mới hợp cho người VIỆT-NAM dùng, mà nhà thuốc VỎ-VĂN VÂN là nhà thuốc của người NAM-VIỆT, nên thuốc và đến CÚ-LÀ VỎ-VĂN-VÂN rất hợp cho người VIỆT-NAM dùng ».

Lời chân ngôn ấy chúng tôi lấy làm cảm động và chẳng biết lấy chi đáp tiếm thạnh tình ấy, chúng tôi chỉ rằng tìm phương thuốc chi tỉ lệ hiệu để giúp đồng-bào cho mau lành bịnh để đền đáp ơn đồng bào chiếu cố trong muôn một, và cứ theo tôn chỉ của chúng tôi là tranh thương cùng ngoại bang, để khỏi phụ lòng trông cậy của đồng-bào.

VỎ-VĂN-VÂN DƯỢC-PHÒNG

THUDAUMOT (NAM-KỲ)

Ai ơi, xin chớ ngại ngần,
Viết thơ hỏi giá mà cần giá hàng.
Mới hay cao hạ rõ ràng !..

Mới có các thứ lụa Hadong khổ đồng biên satin rộng 0m90 giá 0$36, biên satin rộng 0m85 giá 0$32, rộng 0m80 giá 0$72, rộng 0m75 giá 0$62 một thước. Lụa khổ nan tốt, rộng 0m75 giá 0$55, hạng vừa 0$50, hạng rẻ nhất 0$47 một thước.

Áo chemisette hạng tốt có fermetre 1$20, cái của 1$00 một cái. Hạng vừa có fermeture 1$00, cái của 0$80, hạng thường cái của 0$40 một cái. Áo tắm người lớn 0$80. Con nít 10-12 tuổi 0$65, 6-7 tuổi 0$50 một cái. Áo tập thể thao người lớn 0$30, con nít 10-12 tuổi 0$25, hạng 6-7 tuổi 0$20 một cái.

Tất đà ban người lớn 0$35 một đôi. Giày vải trắng cao su, đế crêpe đúc, hiệu « con Ngựa 1$70, hiệu « chìa Khóa » 1$50 một đôi. Dép sandales kiểu mới hạng tốt 2$20, hạng vừa 1$30 một đôi. Giày tây toàn da hạng vừa 2$50. Giày tây kiểu mới hạng tốt đặc biệt 5$00 một đôi

Porte feuilles 3 xếp rộng 0m15 có fermeture 1$20 — không fermeture 1$00
» » 2 » » » 1$00 — » » 0$80
» » 3 » hạng vừa » 0$65 — » » 0$50

KÍN CHÚ Ý. — Mua lẻ từ 10$00 trở lên, không mất tiền cước.
Mua sỉ, xin theo đúng bản giá riêng « hàng tháng »

AN-THÀNH

N°. 41, Phố Hàng Bồ — HANOI

Imprimerie HIẾNG DÂN HUẾ

Imprimeur-Gérant: HUỲNH-THÚC-KHÁNG

SỐ 797 NGÀY 29 MAI 1935

PHỤ - TRƯƠNG TIẾNG - DÂN

Cái « roi mây », vật cổ nhứt trên thế-giới ở xứ Nam - Việt

Xem đàn đề này, mấy ông hiếu cổ ở Âu-Mỹ, họ lại vác tiền đến mua thì nguy. Không! cái roi này chỉ nước Cổ-Việt dùng được mà thôi!

Nước Cổ-Việt ta thuở trước, việc hành chánh, quan đối với dân, trong hương thôn, bọn cường hào đối với dân lành, động một chút trái ý, là dùng roi mây để trừng phạt. Chính phủ biết cái « roi mây » là vô nhân đạo, năm Duy - Tân thứ năm (1911) đã hạ lệnh cấm chỉ. Thế mà thường thấy bọn phái mạnh vẫn dùng nó để đối đãi với phái yếu, như quan Phủ Tuy-phước đánh lồng lý, (đăng báo Tiếng - Dân số 787 ngày 24-4-35). Những lính sai dã man, dùng đến roi sắt để đánh người đến nỗi bỏ mạng, như bọn sai dịch ở phủ Thiệu - hóa (Thanh-hóa) (báo T. D. số 785 ngày 17-4-35), mới là ác nghiệt.

Nhân nghe chuyện trên mà tôi nhớ lại một chuyện « một người hành chánh phàn nàn không được đánh dân » thuật ra sau đây để bà con nghe :

Ở phủ nọ, nhân ngày xuân, quan làm tiệc đãi thân hào trong hạt và nhà lại. Trong khi uống rượu nói chuyện, « một vài câu thú phụng quan, hết chuyện nói, thầy Đội bèn nói chính trị. Thầy nói : — « Từ khi nhà nước cấm đánh, việc quan sinh lắm nỗi khó khăn ! »

Một ông thân hào hỏi — « Sao vậy? »

— Dân ngu quá! Không đánh, việc quan không chạy.

— Dân ngu phải dạy, chớ có phải đánh mà khỏi ngu sao! Nếu đánh mà khỏi ngu, thời dân ta bây giờ trình độ văn minh đã đứng đầu thế giới rồi! Thầy thử nghĩ coi cái roi mây tàn nhẫn kia sống ở nước Cổ-Việt ta đã hơn 3000 năm, mà dân ngu vẫn hoàn ngu! Theo ý thầy, có lẽ còn phải dùng nó mấy ngàn năm nữa sao? Như vậy thời dân chết hết, còn dân mà cai trị !. . . .

Câu nói của nhà thân hào kia, tuy khôi hài mà thống thiết làm sao! Mong nhà cầm quyền xứ nầy cấm cho tiệt nọc cái « roi mây », để dân lương thiện khỏi than phiền.

Trường-Thái-Tực

MỘT ÍT NGHỆ THUẬT CỦA NGƯỜI NHẬT-BẢN

Hình con gấu bằng gỗ

Ở miền Bắc bải đạo là xứ sản gỗ và nhiều loài gấu. Nông dân ở nơi ấy thường chạm con gấu bằng gỗ, rất tinh xảo, bán một cái hình gấu ấy có đến 15 đồng bạc.

Thứ hơn nữa, là đồ dùng, đồ sành, bia sách, tranh vẽ, đều có hình con gấu đó. Có lẽ ở xứ sản gấu, ngày thường thấy gấu, nên nghề chạm hình gấu rất là tinh xảo, thần tình hơn đâu hết, mà bán giá lại đắt.

Một nghề nhỏ nhỏ nầy, chứng rằng người Nhật trọng về thực tế, không có cái lối vẽ chứng chạm bóng, như nghề chạm nghề vẽ ở người Nam ta, từ đời sơn nhân đến nay, không thấy con rồng con kỳ lân ra sao, mà thấy chạm rồng vẽ kỳ lân luôn.

Cách làm nhà thường

Thợ mộc Nhật-bản, một thẻo dầu-dây gỗ cũng không bỏ, cưa những miếng nhỏ rồi sắp lớp lại làm tường trông có vẻ mỹ thuật. Đến họ làm nhà thì đơn giản và mau chóng lạ thường, dựng sườn nhà lên rồi, dùng rơm làm tường, tô vôi, và phất giấy hoa ra ngoài là xong, trong đặt chiếu và ván ngăn (thứ nầy di động được, muốn đặt đâu tùy ý). Làm một cái nhà, không đầy 2 ngày là xong.

Dùng nguyên liệu rẻ

Vật hạng của họ mà bán mạnh là vì giá rẻ, mà giá rẻ là vì họ dùng nguyên liệu không hao tốn hao nhiên ; đại loại như thủy tinh, hồ phách, đồi mồi, châu ngọc, toàn dùng các loài kim hợp lại mà chế thành đồ giả đồ thiệt. Ai cũng biết là đồ giả, song trông đẹp không khác chi đồ thiệt, mà giá đồ thiệt bán mười, giá đồ giả họ chỉ bán một, tài gì bán không chạy, một đều kể ôn, là nghinh hợp lòng yêu chuộng của công chúng ở đời văn minh vỏ nầy.

Người Nhật «Âu hóa» mà có cái «khôn» riêng như thế, nên hàng hóa nước ngoài không sao tranh lại.

C. N.

Càng đi xa càng dễ nói dốc

(Chuyện xe đi mau)

Làng X là làng lớn ở vùng nọ, trong làng có nhiều hạng nhân vật nào quan lính tân cựu, nào hào dịch cùng học trò ..

Ngày nọ nhà bác lý có đám kỵ, khách mời tới ăn kỵ khá đông.

Bàn trên bàn dưới sau khi có chén vào, thôi câu chuyện tuôn ra như bắp rang, trước nói việc làng, làm đình chia ruộng, rồi lần lần đến chuyện xa, sau đến chuyện đi xe hỏa xe điện.

Một bác trùm tuổng như mới đi xe hỏa lần đầu thì phải, nói : — Hôm qua tôi đi chuyến xe hỏa Quảng - ngãi — Huế, xế đi mau làm sao, ngồi trong xe trông ra cây núi 2 bên, thấy như chạy mù đi cả.

Bác trùm nói vừa dứt lời, chú lính trước có đi mộ sang tây, tiếp : — xe hỏa ta đây đâu mau mấy tỷ, ở bên tây đi mau một cách lạ đời, ngồi trong xe trông ra trụ giây thép nó giây khít như lược vậy kia.

2 người đương phô nhau ở bàn dưới, thì bên trên có quan phán, trước có đi học bên tây, nói leo

— Xe hỏa đi thế, chưa mau bằng xe điện, xe điện bên tây càng mau ghê hơn nữa kia. Một lần tôi đi giữa cầu sắt, nghe tiếng kêu xe cách xa độ 4, 5 cây số, hoảng quá, tôi định nhảy lên trên giàn cầu gắng sức phóc một cái chưa vịn được thanh sắt ngang, thì nghe một cái vụt xe đã thoảng qua dưới chưn tôi mà phóng biệt, thiệt ngó cũng không kịp, hồn vía tôi đi đâu.

Cậu học trò mới ở tây về, đang cầm chén rượu, đặt xuống bàn một cái nói :

Lúc ngài học bên tây, cách nay đã 18 năm, thứ xe điện đi mau đó ngày nay đã thường lắm rồi. Mới năm ngoái đây tôi đi chuyến xe lửa Marseille-Paris với một ông tây quen. Ông lên xe, có bà đầm đưa đi, vừa lúc xe gần chạy ông ta đưa cái khăn ra dỗ dủ, tỏ ý từ biệt với bà đầm ; nghe huýt một cái xe tới Paris, thì ra cái bà mà ông ta đưa khăn là người đàn bà ở Paris mà không phải là vợ ông. . .

Cả toa đều ngồi nghe, không mở miệng vào nói một câu gì

Câu chuyện xe đi mau nói như bác trùm và chú lính, lời quá mà thiệt, đến 2 ngài nói sau đó thì nó láo làm sao, nhưng vì cái cớ đi xa mà không ai biết nên không ai cãi

Đi xa dễ nói dốc là vậy đó.

Nhà quê

Viết thơ cũng cần phải học

Viết thơ, ngày nay trên trường xã giao, là một việc thường lắm : Đứa trẻ con 9, 10 tuổi viết được văn quốc ngữ, đã viết được thơ gởi cho bà con cha mẹ hoặc bạn quen với mình ; bọn cu lý đi làm thuê xa nhà, trong một tháng hoặc 5, 7 tuần, dầu người không biết viết, cũng cậy người viết thơ gởi về thăm cha mẹ vợ con, cho đến mấy ông già bà cả trong thôn quê, có con em đi học hay đi làm quan làm thuê ở xa, thường thường mang phong thơ viết chữ quốc ngữ mà các cụ không hiểu, đem cậy người đọc cho mình nghe. . .

Nói tóm lại, sự viết thơ bằng chữ quốc ngữ, ở xã hội ta ngày nay đã thông hành khắp nơi, mà cách viết thơ vì sự nhu cầu trong cuộc giao tế trên đường sinh hoạt, tự nhiên thành ra môn học phổ thông, không phải như lối viết thơ chữ Hán ngày xưa, riêng cho một hạng văn sĩ.

Tưởng không dấu chỗ khuyết điểm trong lối cựu học ta ngày trước, tuyệt nhiên không có môn giạy viết thơ, nên có nhiều người học nát sách, mà viết một bức thơ vẫn vẫn không chạy. Có chăng là người thạo lối từ hàn, có xem cổ văn cùng những sách « xích độc » của Tàu, viết theo lối ứng thù, những cách viết thơ ấy ngày nay đã thành vật xưa, không thích hợp nữa. Muốn cho thích hợp với cuộc xã giao hiện thời và tương lại, tất nhiên lối viết thơ cần phải đổi mới :

Về lối viết thơ, người Âu tây có sách giạy, trong sách mẹo và sách secrétaire có giạy rất kỹ càng, từ dầu bức thơ, lòng bức thơ, đến cuối cùng bức thơ, địa chỉ, cách xưng hô, cho đến giọng nói thế nào là tịch sự, và xác thực, tránh những đều thô bỉ, phù phiếm, vô ý nghĩa. Ai đã đọc những sách ấy tưởng đã hiểu thừa, không cần phải thuật lại.

Riêng về lối viết thơ, theo lối học ở phương đông ta ngày xưa đã không có sách giạy, mà theo lối học phong kiến đi truyền, trong một bức thơ, chan chan những lời « thù phụng » cùng chữ « phù phiếm » không thiết thực. Ngày nay ở xứ ta bức thơ tuy đã đổi lốt ra bằng chữ quốc ngữ, mà cái lối thơ « phong kiến » vẫn còn thạnh hành lắm.

Về lối viết thơ nên sửa đổi cho hợp thời, theo như học giả đông tây đã bàn giải, ký giả tham hợp một ít ý kiến của các nhà và châm chước những đều thiết thực, xin bày tỏ dưới nầy.

Tình hình xã giao theo thời đại mới nầy, những lối thơ xưa đã không thích hợp, cần phải có công cụ mới đã thay cho khuôn sáo cũ :

1) Bỏ cái quan niệm giai cấp và lối xưng hô. — Thường lối viết thơ ngày trước hay kiêng húy như « Các hạ, Quí đài, Túc hạ », đó là lối sáo. Đối với người thường nói « ông, bà, anh, em, cô, cậu, cùng người có chức tước thì cũng nói ngay : Quan Tuần phủ, quan Tham tri, cùng người tri thức thì nói tiên sanh v. v. thế là được rồi, không phải dùng lối sáo cũ nữa.

2) Bỏ những lời nói trống không thiết thực. — Ngày xưa các nhà văn ngồi không sinh chuyện, trau dồi lời văn, trong một bức thơ, hay phô những bóng mây hơi nước, màu cúc hương sen, lấy cách điềm nhiêm làm đẹp. Ở đời sống khó nầy, không ai cần thứ « bánh vẻ » ấy nữa. Hễ viết thơ, khi đề chỗ ở, ngày tháng và tên họ người mình gởi theo kiểu thường rồi, thì vào đề muốn nói chuyện gì cứ nói ngay chuyện ấy, hết chuyện là xong, tùy việc dài ngắn mà văn cũng xứng hợp với việc, không nên kéo dài, và nói những câu vô ý nghĩa.

3) Bỏ lối thù phụng hảo. — Theo tánh di truyền dưới chánh thể chuyên chế, không khí thù phụng bao bọc cả trong xã hội ta, đối với anh em bạn thân thiết cũng dùng lối tán hảo rất là vô vị. Như có người bạn đau, mình viết thơ thăm, nên hỏi bệnh căn thế nào, hiện trạng ra sao, cùng khuyên nên đi nhà thương, hay tìm thầy thuốc giỏi, kiêng ăn uống v. v. cho người nhận thơ có được chút bổ ích, trong ấy. Không nên nói trời giúp người hảo tâm, nhà anh phúc hậu, không uống thuốc cũng lành. . . . cái lối tán ấy không ăn thua vào chuyện thiệt chút nào.

4) Đoạn lạc phải cho phân minh. — Trong một bức thơ nói một chuyện hay nhiều chuyện, đoạn lạc phải chia cho rành, nói hết đoạn nầy sẽ sang đoạn khác, hết một đoạn phải sang hàng, để cho người xem mau tỉnh con mắt ; không nên viết lan bỉ cả trang giấy không phân đoạn lạc, không thành lối lang, khiến người trông thấy chưa xem mà đã sinh chán (viết gì cũng thế).

5) Phải ghi ngày tháng lúc viết thơ, cùng địa điểm mình đương ở, và ký tên rõ ràng. — Thời gian và không gian, có quan hệ trên sự sống của người đời, một bức thơ cũng không ra ngoài hoàn cảnh ấy. Nếu viết thơ cho ai mà mình không ghi ngày tháng, không nói chỗ ở, thì người được bức thơ không rõ hiện tại mình ra sao. Bức thơ mới viết ngày hôm qua, không khác gì một tờ giấy cổ loại, mình đã làm ăn ở Nam kỳ, mà người ta tưởng đâu mình còn ôm vở đi học ở Huế. Thành ra bức thơ không có giá trị gì hết. Ký tên mà ký tắt, đối với người chưa quen, hay quen sơ sơ, chưa từng nhìn biết dấu ký tắt của mình, thì ai biết « ngoằn ngoèo quệt quạt » kia là chữ gì, đối với những người sau nầy cần ký tên thiệt, có ký tắt phải ghi tên thiệt vào một bên.

Chuyện viết thơ tuy là thông thường, nhưng hiện ở xứ ta, trừ một số có học ở thành phố, có quen biết giao du nhiều, đã quen thạo không nói làm gì. Còn phần đông, nhứt là miền thôn quê, nhiều người viết không thành cái thơ.

Năm trên ký giả tới chơi nhà một người quen ở nhà báo nọ, ở lại vài tuần, được xem những thơ tín các nơi gởi lại nhà báo, trừ một ít viết thông, còn lắm bức thơ viết không nhằm lối, cái thì không đề ngày, cái thì không nói chỗ ở. Cái thì ký tên không rõ, cái thì chỉ viết một cái tên làng. Ngoài ra còn lối chúc mạnh giỏi, phát tài, tấn tước, rành những lời nói trống. Chuyện tuy tầm thường mà cũng chứng cho trình độ học phổ thông ở xã hội ta còn kém.

Chúng ta đã nhận sự viết thơ là việc cần yếu trên trường hợp giao tế ngày nay, nên lưu ý cải lương cách viết.

ÂN-DÂN

Thiếu niên cao đẳng ở Y - đại - lợi

Thiếu niên, hai chữ thiếu niên chẳng khác nào cái hoa đương ngậm nhụy, mặt trời mới mọc ban mai, đầy những hy vọng nồng nàn tốt đẹp, sức phấn đấu nhiệt liệt hăng hái! Thiệt vậy, thiếu niên là cái hy vọng tương lai cho quốc-gia xã-hội; xã-hội xấu hay tốt, quốc-gia mạnh hay yếu là tùy ở tinh thần khí lực của bọn thiếu niên. Vì thế, từ xưa nay, đông, tây, bất kỳ quốc-gia xã-hội nào, đều chăm vào việc giáo dục, để đào tạo bọn thiếu niên ngày sau ra gánh vác công việc xã hội. Nước Ý, từ Mussolini lên làm thủ tướng, đem chủ nghĩa pha-xít (Faziste) cai trị nhân dân, hết sức chăm lo rèn đúc bọn thiếu niên. Tuy vậy, bọn thiếu niên ở Ý cũng không tránh khỏi những mối khủng hoảng về tinh thần và vật chất.

Đọc qua bài sau nầy, độc giả sẽ thấy ở dưới chánh thể độc tài những cơ quan tuyên truyền giáo dục hoàn toàn, mà bọn thiếu niên cũng phải mang nhiều bệnh « tinh thần và vật chất ».

Trường giạy chủ-nghĩa Phát - Xít

Trường đại học Sandio Mussolini là một trường cao cấp giạy về chủ nghĩa Phát-xít. Ở đây người ta tập cho bọn thiếu niên suy nghĩ thấu đáo, xem xét cùng tận những đều yếu điểm của chủ nghĩa Mussolini trong những cảnh tượng biến thiên.

Theo chương trình công khóa, học trò phải tập diễn thuyết, và biện chiết, dựa theo cái chủ chỉ (thème) chung trong sự phát triển để tìm kiếm nghiên cứu cho sâu xa thấu đáo cái giá trị về phương diện

(Xem tiếp trang sau)

Mặt thiệt đây !

Người cảnh sát bị bắt « giữa sòng bạc »

Mô Phật! Chính ngày lễ Phật giáng sinh, ký giả đi xem lễ về, vừa có tờ báo Đông pháp (số 2935 ra ngày 10-5-35) đở ra xem, trương 5, thấy cái tin lạ đời nầy, lấy làm ngạc nhiên.

Mà không ngạc nhiên sao được, nhà nước đặt lính cảnh sát ở các thành phố là để giữ gìn trật tự, tra bắt những kẻ làm trái phép phạm tội, mà cờ bạc là một đều tội trong các đều cấm khác. Chức trách của các người đã mang dấu hiệu cảnh sát là thế, nên thuở nay ta thường nghe cảnh sát phát giác đám bạc nầy, bắt con bạc kia, chớ chưa nghe người cảnh sát bị bắt trong sòng bạc.

Vả lại trong sòng bạc mà có người cảnh sát dự chơi vào thì được đánh thả cửa. Vì người có chức trách và quyền phép bắt đã là người trong cuộc đó rồi, thì con ma nào bắt nữa?

Ấy thế mà nay ở Nam định (Bắc kỳ), có xảy ra chuyện « người cảnh sát bị bắt giữa sòng bạc ».

« Xóm Lê viên thuộc phố Nam mỹ bên cạnh chợ Tây, hồi 1 giờ rưỡi chiều 7 Mai, ông Phó mật thám Tissegre cùng mấy viên chức Nam, đến nhà tên Đinh-v-Ta bắt một đám bạc, một bọn chừng 20 con bạc đang sát phạt nhau, trong số ấy có 4 người cảnh sát là : bếp Dzu số 75, bếp Mỹ số 66, bếp Phế số 16, và A-giáng-Chính số 88... bọn ấy toan chạy, nhưng tránh không khỏi. . . ».

Người cảnh sát bị bắt giữa sòng bạc sờ sờ ra đó, còn chối cãi chỗ nào được, mà lần nầy rất lòi mặt ra, còn biết bao nhiêu lần không ai biết kia!

Tuy vậy, chuyện nầy ở đâu tới cho là lạ, chớ ở đất Cổ Việt ta vào đời mới nầy thì cũng xem thường được. Vì cái gì cũng nhờ có tấm hiệu bề ngoài che lấp đi được, thành thoảng mới có một đôi lần bị phát lộ ra như chuyện cảnh sát đánh bạc nầy :

a) Nhà sư cạo đầu, chịu theo « ngũ giới » của nhà Phật, tội đâm là đều cấm đứng đầu, mà ở chùa nọ có cụ sư bị giết vì tình!

b) Nạn dân lảnh chẩn cùng bọn nhà nước cứu tế, nên có tên nào khai gian mạo lãnh, hoặc hương chức xỏ bớt đồi chác, quan phạ mẫu trị thẳng tay. Vậy mà có người phạ mẫu lại bợ cả một số bạc ngân của nhà nước bớt thuế cho dân.

c) Quan nghị, chức trách của dân! biểu là bình vực quyền lợi cho dân, mà những đều làm rối làm lạy cho dân, lại chính quan nghị tự đề khởi, viết những bản gêu cầu nhiều nhơn quyền bộ. Gạng thuế muối cho đồng dân chịu, đất trồng thuốc có thuế, xin gia thuế chồng lên nữa!

d) Cơ quan giáo dục là mở mang trí dân, làm cho việc học phổ cập, mà bao nhiêu sự hạn chế, bó buộc, lại từ trong giáo giới đặt ra!

Kể qua mấy đều, thấy cái « mặt trái mây đen » ở xã hội nầy nó lòi ra vô số chuyện như chuyện « cảnh sát đánh bạc » nói trên.

Mà có lẽ cũng không đáng trách. Ở đời cạnh tranh sống chết nầy, đường sống của người đời như vào một sòng bạc to; chỉ đánh dựt nhau mà sống, nhờ cái hay hiệu bề ngoài che đậy được chút nào ngày nào cũng hay, rất có lòi mặt nạ ra, thì cũng như đánh bạc, cô chú(1) cái nhơn cách đi, có gì mà ngại.

Mô Phật! kẻ có chức trách cô-chú chức trách của mình, đến dân cũng cô-chú tánh mạng tài sản của nó, rồi không biết ra sao nữa! Mô Phật!

A-Di-Đà

(1) Cô-chú là đánh chắn bạc cuối cùng, còn bao nhiêu đều lại đánh một bao.

CHUYỆN MÊ TÍN RẤT LẠ

Con chó vện của anh Bảy

Người Nam ta không những tin chỗ thiêng liêng của thánh thần ma qui mà thôi, họ lại còn tin một cách sốt sắng chân thành, nhiều con vật vô tri mà họ cho là có thể đem hạnh phúc đến cho họ, hoặc báo cho họ biết những chuyện không lành sẽ xảy ra mà tránh.

Báo trương Tiếng Dân số 779 có nói chuyện mê tín « nghe cú và đũ-đi kêu mà đi hỏi chăng » : Chuyện ấy coi là thường, vì nó xảy ra hằng ngày khắp các chốn thôn quê thành thị.

Câu chuyện tôi kể ra đây càng lạ lại hơn nữa.

Ở xóm Tân-xuân, phường Bộ-bài, Huế, có hai vợ chồng anh Bảy. Anh nầy làm nghề kéo xe bàng, chỉ một mình anh ta làm lũ suốt ngày để nuôi vợ và hai đứa con. Trong nhà có nuôi một con chó thường gọi là con Vện. Từ ngày nuôi con chó ấy đến nay thì anh Bảy làm ăn rất dễ dãi, tuy chẳng dành dụm được bao lâm, nhưng cũng vừa đủ cung cho mọi việc tiêu dụng trong nhà, tưởng gia đình như thế cũng là đại phúc rồi.

Hai vợ chồng anh Bảy chỉ một lòng đinh ninh tin rằng, mình làm ăn khá là nhờ có con Vện, nó đem vận tốt đến cho mình, nên yêu qui và săn sóc con Vện giữ lắm.

Một bữa kia, ở cạnh láng giềng có bà H. C., một nhà giàu trong xóm, vừa là chỗ ăn nhờ của hai vợ chồng anh Bảy, qua mượn đỡ con Vện của anh ta vài ngày ; vì chó nhà bà ra đường bị bắt hết. Quá nể tình người ân nhân của mình, hai vợ chồng anh Bảy đành bóp bụng để cho bà H. C. giắc con chó yêu qui đi.

Nhưng lạ thay ! trong năm hôm con Vện ở nhà bà H. C. thì xe anh Bảy chẳng rước được một người khách mến nào ! Cả ngày từ mai đến tối, anh gác gọng xe trên bơ dường, ngồi chờ hơ, ngó trông bốn phía ; mà tối ngày phải chạy tiền thuê, tiền gạo, tiền đồ ăn.....! Nhưng than ôi ! Hai bàn tay không làm ra tiền ? Anh ta phải đem đồ đạc trong nhà đi cầm cố. Sau lại túng thế không tìm được vật gì, anh ta đành liều qua nhà H. C. nhờ định đòi con vện của anh ta lại.

Quái lạ ! Từ bữa đem con vện về, anh Bảy lại làm ra tiền rất dễ như mọi khi, nên bắt đầu ngày ấy anh phát nguyện không cho ai mượn con chó Ann nữa.

Ngày 14-5-35, ai đi ngang qua túp lều tranh của hai vợ chồng anh Bảy, cũng ngờ rằng trong nhà có người đau chết. Nhưng không, nào có ai chết đâu ? Vợ chồng cha con xúm xít khóc lóc vì con chó Vện qui báu, lúc sang chạy ra đường, rồi gặp xe bắt chó của sở Phòng-thành, bắt điệu về bót.

Khóc than đã mỏi, nhưng không lẽ thấy cái cục hạnh phúc nhà mình lìa mình một cách bất ngờ mà ngồi yên được, hai vợ chồng anh Bảy lại phải một phen bán áo bán đồ đạc, đem con đi ở, để kiếm đủ số tiền 3$20 chuộc con Vện về.

Câu chuyện trên đây chính là một câu chuyện thật, không phải bịa đặt.

Cho là một chuyện huyễn hoặc, vì óc quá mê tín của một người không học như anh Bảy gây ra, thì chẳng gì quá đáng ; song nên xét trong câu chuyện có nhiều chỗ lạ kỳ khó hiểu, chẳng biết giải nghĩa thế nào. Cho rằng con chó ấy là một con vật linh thiêng, đem hạnh phúc đến cho anh Bảy ư ? Nếu nó có phép mầu nhiệm thần thông, sao không tránh được đều họa tới cho nó, mà phải sa vào xe song sắt của sở Police ?

Từ nay mà nếu như con Vện mất thiêng, ắt hẳn anh Bảy căm tức cho bác bố lít nào đó đã bắt nó làm cho nó mất thiêng.

Tuy vậy, chưa nên cười anh Bảy là mê tín, trên đời những kẻ thờ ma trăm thần rắn, bồ nhìn nộm gỗ mà cầu phúc, chan chan kia thiếu gì, may ra ngày nào khoa học phổ thông tràn khắp mới tuyệt được cái nọc mê tín ấy chăng.

Minh Chánh thuật

Thiếu niên cao đẳng ở Y-đại-lợi

(Tiếp theo trang trước)

luận lý của chủ nghĩa Phát-xít. Theo cách ấy, những bài cho học trò làm, căn cứ vào sự nghiên cứu chủ nghĩa Phát xít, lần đến yếu điểm của giai cấp, từ công việc làm, nền móng của xã hội, lần đến các vấn đề kinh tế, chính trị v.v..

Sự hiện chiết những đến yếu lãnh không phải mục đích của cá nhơn, cốt tập cho bọn thiếu niên nói cho quen trước mặt công chúng, làm cho mọi người rõ thấu cái tinh thần Phát-xít. Cách diễn thuyết không như những cuộc diễn thuyết cao xa (conférence), mà những câu chuyện thường (simple causerie). Bọn thiếu niên học thức vì đó giao tiếp thân mật với hạng bần dân, phá bỏ cái bờ giai cấp làm cho hai hạng người ấy không hiểu được nhau.

Về phương diện ấy, nhà trường đào tạo những người học sanh xuất sắc, phải đi ra các tỉnh ngoài, và phải bỏ những lời bàn cải trong các cuộc hội hiệp công chúng và tư nhân.

Công cuộc kể trên là một cách tuyên truyền rất khôn khéo của chủ nghĩa Phát-xít để đào tạo bọn thiếu niên, vì họ nghĩ một người thiếu niên đứng trước công chúng nói được những chuyện có ích lợi cho người nghe, tuy lầm thường mà hơn một vị diễn giả có danh tiếng trau chuốt lời văn tiếng nói, thốt ra những chuyện cao xa viển vông, không thích hợp với trình độ quần chúng.

Giá-trị bọn thiếu-niên

Nghe đến hai chữ « thiếu niên », ai cũng nuôi một mối hy vọng cho cuộc tương lai.

Dưới đây là một bài luận đăng ở một tờ báo ở La-mã :

« Nói đến bọn thiếu niên, chúng ta phải quan tâm đến hạng người sau nầy ra gánh vác công việc nước nhà, chăm lo những vấn đề kinh tế, chính trị, xã hội, khoa học. Nói tắt, là bọn thiếu niên có học thức, là bọn học trò. Mấy lâu nay tuy ở các trường có tờ báo và một vài cơ quan truyền bá tư tưởng chính trị, giáo dục mà xem ra trong đám học sanh đối với các vấn đề kinh tế chính trị hiện thời, ra tuồng lãnh đạm. họ dua nhau vào những nơi rạp hát, trường thuật, say mê cuồng nhiệt về nghề đá banh, đánh vợt, bơi lặn, cho việc thể thao là quan hệ hơn các vấn đề khác. Đối với vận mạng tương lai nước nhà, họ chỉ trông vào đường thể dục, nhứt sanh họ không còn thấy cái gì hơn nữa. Cái đó có hại không những chỉ cho đời riêng của họ, mà đến cả quần chúng trên công việc hiện tại và tương lai của nước nhà trong buổi khó khăn nầy vậy.

« Vẫn biết thể dục là môn cần ích cho người để thêm sức khoẻ mạnh, song người ta sống cần phải có trí dục, nếu người khỏe mạnh mà trí não trống không, nào khác gì cái tượng gỗ sơn son thếp vàng, to béo tốt đẹp, mà vẫn không hồn, mười người như thế, trăm ngàn người như thế, thì vận mạng quốc gia xã hội sẽ ra thế nào ! Huống gì bọn thiếu niên học thức là hy vọng cho cuộc tương lai.

« Muốn cứu lại cái tình trạng kể trên, nhà nước nên ban chế làm cho giảm bớt lần lần, vừa phải với trình độ. Những người đã có biết quan tâm đến việc nước nhà không nên hoài bảo ý riêng của mình, hoặc vì mối lợi cá nhân mà quên cả quần chúng, nên ra dẫn dắt chỉ bày cho chúng bạn anh em, đưa họ vào những môn học về chính trị kinh tế, làm cho ai ai đều biết được những vấn đề quan trọng luyện tập tinh thần cần họ ngày một mở mang xa rộng, cho họ hiểu rõ vận mệnh nước nhà thế nào, đặng một ngày kia ra gánh vác công việc cai trị nước có một tư tưởng tinh thần cao thượng. Công việc truyền bá đi từng cá nhân, cần phải nhờ có sức các cơ quan báo chí, thì mới mới đánh đổ được thái độ lãnh đạm của bọn thiếu niên, mà mở ra một cái phạm vi (domaine) xa rộng.

Nạn trí-thức thất-nghiệp

Trí thức thất nghiệp, hầu hết cả các nước giàu mạnh trên thế giới ngày nay không đâu tránh khỏi, mà cũng là một vấn đề quan hệ nhứt cho đường chính trị, nên các nước hết sức tìm phương giải quyết, song chẳng có hiệu quả gì. Nước Ý cũng không tránh khỏi cái tai nạn ấy. Gần đây, số thầy thuốc (docteur en médecine), thầy kiện (avocat), kỹ sư (ingénieur), nói tóm, là những bọn thiếu niên dậu ở các trường Cao đẳng ra, mỗi ngày một nhiều, dư thừa không có việc làm, không có giá trị. Về tình trạng ấy, họ cho vì hai việc quan hệ trực tiếp :

1. — Phần nhiều bọn thiếu niên, trong lúc công việc dễ dàng, bỏ phí mấy năm theo đường học tập để lấy cho được mảnh bằng ở ngày nay không có giá trị.

2. — Người nào may tìm được việc làm, thì chẳng khác nào một món hàng thô vụng, gặp phải buổi cạnh tranh, tiền lương chẳng ăn thua gì với sức học.

Hiện ở nước Ý có nhiều ông docteur vì hoàn cảnh gia đình phải chịu cui mình nhận một công việc chẳng chút gì thích hiệp với công khó nhọc trong 17, 18 năm trời lăng lộn trên trường học tập.

Một chứng rõ ràng : vừa rồi nhà nước mở kỳ thi lấy 60 người bô-lít (agent de police), lương mỗi tháng ngoài 500 đồng livre, mà có đến 3000 học trò dự tranh, trong số ấy có đến 1000 cả tú tài (bachelier và tấn sĩ (docteur). Như thế học một đường mà lại làm một đường, làm một người bô-lít cần gì phải đến 18 năm học cao đẳng.

Mấy chứng cần bịnh tinh thần và vật chất của bọn thiếu niên nước Ý kể trên, ở xã hội Việt-Nam ta ngày nay tuy chưa đến đổi trầm trọng bằng ở xứ người, song có vẻ càng ngày càng lớn.

Ở nước văn minh chánh trị độc tài mà còn đến thế, huống gì ở xứ tuna kém mọi phần, tiền đồ của bọn thiếu niên sẽ ra tuồng nào ? Thế giới sẽ ra sao ? Các tay độc tài còn có phương gì không? Câu hỏi ấy đợi thời gian trả lời.

Tiêu-Sơn dịch thuật

Y-KHOA THƯỜNG-THỨC

Thuốc trị vài chứng bịnh.

Bịnh chó dại cắn

Bệnh chó dại rất nguy hiểm, nhứt là mùa nắng nầy ở miền nhà quê xa nhà thương.

Về thuốc trị bệnh ấy có nhiều phương, kỳ giả thấy có phương thuốc nầy trị có hiệu nghiệm, xin công bố như dưới :

Người bị chó dại cắn, trong thời kỳ trăm ngày không trị, thì cuối cùng chết, vậy nên :

1) Lấy một miếng vỏ cây « Sầu đâu » tươi (cây nầy hay trồng hai bên đường cái, (như đường Tam-kỳ) có kẻ gọi là : Thầu đâu, hoặc Sầu đông), mài với nước lạnh uống cho được 4 lần, mỗi lần uống 100 gr. mỗi ngày uống 2 lần). Nghỉ một ngày, qua ngày sau mua 0$20 hột hạnh nhơn (杏仁) sắt lấy nước uống nữa bài, (uống hạnh nhơn thì dái ra máu).

2) Uống hai vị đó rồi, lấy vị mang tiêu (芒硝) bỏ vào dấm một lúc cho tan ra, rồi cắt một trái tranh làm hai, lấy nước dấm đó bôi vào hai nửa trái chanh, cầm hai miếng chanh thoa vào người bệnh, xem thử có thấy lông chó mọc ra không, (lông ấy sắt nó khác màu lông da người) Như nó mọc thì cứ để tự nhiên, nếu không có lông mọc, thì xem cùng thân người, hễ thấy có đốm máu bầm bầm, thì lấy mỏ chai là nặng hết máu bầm ấy ra, tức thì bệnh tuyệt nọc.

Bài thuốc trên rất giản dị, mấy vị thuốc ấy ở đâu cũng kiếm được, mà rất có hiệu, bà con nên ghi nhớ và truyền rộng ra.

Trị bịnh rết (mới có)

Người thường đi lại ở các chỗ nước độc, uống phải thứ nước không tốt, hoặc bị nhiễm sơn lam chướng khí, hoặc bị giống muỗi độc ở miền rừng đất cằn, bị bịnh rết lâu ngày, nước da vàng mét, uống kỳ ninh mãi không hết.

Như vậy nên dùng phương nầy : Hái một nhắm đọt lá khế non (lá cây khế, trái nó dùng nấu canh chua) đã nhỏ, bỏ đường phèn với nó mà chưng cách thủy, (đường bỏ vào vừa, đừng ngọt lắm) đem ra để ngoài trời lấy sương một đêm, rồi đem vào cạy lấy nước cốt vào chai, mỗi trước khi cử, thì uống một chung. uống được 5, 6 lần thì dứt bịnh rết.

Dân người không làm cử, mà trong mình xem có nhiễm bịnh kể trên cũng nên uống.

T. P. T. (Tamky)

ĐÍNH CHÍNH

Phụ trương số 795, bài « *Mối thù lớn cho cuộc hòa bình.....* » 1 thước vuông (mètre carré) xin đọc 1000 thước vuông (kilomètre carré).

Việc trong nước

TRUNG-KỲ

Lý trưởng thâu thuế cao quá lệ

THỪA-THIÊN. — Hiện ở làng Nguyệt biều (Hương-thủy), đi đâu cũng nghe người ta kêu van cái thế đoạn cay nghiệt của bác lý về khoản thuế nầy :

Vì như người nọ có mẫu ruộng 5 sào hạng nhứt 5 sào hạng nhì, thì bác lý thu cả vào hạng nhứt

Theo ngạch thuế, thì 10 sào ấy chưa đầy 2$70, mà bác lý buộc phải nộp 5$00, không đã số ấy thì bác không thâu. Về thì có trùm tới nhà bắt !

Nộp 5$00 rồi, bác mới cho giấy biên lai, mà trong biên lai có ghi đề số tiền ấy đâu ! chỉ ghi có 2$50.

Biết bao dân nghèo bị lụy với khoản phù thân eo xách ấy !

Người nộp thuế lại cáo

Về câu chuyện góp tiền mua báo ĐÔNG MỚI.

— Báo trương Tiếng dân số 793 ra ngày 15-5-35, có đăng chuyện « Hay đặt góp tiền » ở Garde Indigène Đông mới. Nay được bức thư của ông Quang-đại-Nguyên, thư ký Garde Indigène, gởi lại nói rõ dân đuôi như dưới :

. . .

Nguyên quan Giám binh có xin phép thiết lập tại Garde Indigène Đông mới một sở, cho phép chữa việc và tập, cái rảnh việc quan để học hành, xem sách vở báo chí, được chơi thể thao, sở ấy gọi là « Bibliothèque de la Garde Indigène » ; từ chức việc cai tổng, mỗi người bỏ vào nhà B bibliothèque mỗi tháng 0$01, ấy thác cho viên chánh quản Điền giữ hết và chịu trách nhiệm trên bạc. Để cho được một số tiền cho kha rồi sẽ gởi mua sách vở hoặc sao cái công cụ vật liệu như ping pong, billard v.v..., để cho mọi người trong đồn được xem và chơi chung cho giải trí ; sự bỏ tiền mua chơi chung đó đã thi hành từ tháng Avril 1934, qua đến tháng Aout 1934 thì tay viên chánh quản Điền tới nói với quan Giám binh rằng : bỏ tiền vào ác, mỗi tháng 0$01 lại phiền phức quá, xin bỏ vào 5 tháng một lần (nghĩa là : mỗi người lính bỏ vào một lần 0$05, trong một hạng 5 tháng mới bỏ lại cho tiện), để có số sách rỏ ràng ; đến nay bấy còn tạm dùng một thời gian đã, là vì : 1, Sở nhà bibliothèque làm chưa xong ; 2, Khơn phải vì việc quan phiền nhiễu, chức việc và tính ra làm việc các công sở ở ngoài nhiều ma, ở lại đồn số ít, thành thử chưa xin phép mua sách vở, báo chí gì cả, nghĩa là : cả đồn ai cũng có bỏ tiền vào hết mà chơi chung, không lẽ ai được xem sách xem báo mà ai lại không

Còn sự mua báo mà coi riêng với hạn và bịa đặt góp tiền nầy nọ, thì không đúng sự thực, chẳng qua là chúng không hiểu rõ tình dân mà nói phao đó mà thôi.

Hoàng đại-Nguyên

Linh có phép đánh học trò sao ?

QUẢNG-NAM. — Kỳ thi yếu lược tại Tam kỳ năm nay, thì sinh đông gấp từ mọi năm, mà số hỏng khá nhiều.

Trung lúc xướng danh học trò, có linh phủ xanh canh ; một đêm bắt nhà là thay có cặn tính vì đánh học trò !. Ngang taiệt !

D. L.

Chuyện kiện lý trưởng

Lý trưởng Võ Iâm ở làng Dương yên (Tiên-phước) bị kiện. nay đã có giấy bài đích. Nhưng hiện có 120 người dân lại đến đơn kêu oan cho lý trưởng, lấy cớ rằng mấy ngày hào sưởng không nộp thuế, bị lý trưởng quan, nên họ thù mà kiện lý.

Ai phải ai quấy, nhà chức trách xét minh xét.

X. X

Biếu lại ít mà thu bạc nhiều !

QUẢNG-NGÃI — Thuế năm nay, cả trát sức niêm yết, lòng thuế mỗi mẫu điền, thổ và số bách phân rõ ràng, ngoài ra số phụ phí thâu rồi. Vậy mà làng Phú nhơn Sơn tịnh), lý trưởng Đỗ Phong cứ sách nhiễu phú thâu. Như Thị Thân (tức vợ Nguyễn-Nhu đã chết) biên lai hơn 8 đồng mà thâu trên 10 đồng. Trại-Minh (tức là đầu ông Tụy) biên lai 1$50 mà phú thâu 1$80. Ngoài ra y lại buộc mỗi 1 đồng bạc là phụ cho y 1 giác bạc 5 xu.

Cái tệ phú thâu nầy. quan trên không phương gì trừ được sao ?

Dân

Ai đội nón quai đen sẽ bị bắt

(Tin đồn hoạn cảng ?)

Trưa ngày mùng 10 tháng 4 ta (12-5-35), không rõ cái tin tạ dơi từ ai truyền ra, mà đàn bà con gái đi chợ Châu-sa (Sơn tịnh) về, người nào cũng nói rằng : Hễ ai đội nón cột giải màu đen, tai bị bắt. Vì vậy, có nhiều người lập tức bỏ giải nón đen, lấy vải khác thay vào. Từ đó rồi đồn lan ra khắp nơi, đi đâu cũng nghe nói thế.

Thứ « ngôn ngôn » đồn nhảm nầy, thật vô lý. Bà con không nên nghe tham.

B. V.

Lời than van của dân đi làm xâu

Gần đây thấy dân ở các làng, như Vân-an tổng Nghĩa-hạ, Điền trang tổng Nhơn-an Tư-nghĩa, kẻ cuốc người trực, lũ lượt mỗi ngày tới làm xâu, gánh đất trải đường thành phố Quảng-ngãi, do thầy cai Ba coi làm. Thầy cai nầy người Bình-định, chẳng mới ra tập việc, nên đôi đôi với dân xem lắm cách khổ khăn, nào mắng người, lại đùng thả đoạn đánh đập vô lý nữa. Ngày 16-5-35, thầy đánh tên Tính làng Vân an ; vì không tội mà bị đòn, nên Tính nản nỉ, xế lại, Tính tới làm (ước khi 1 giờ 20) thầy cấp công nhơn chiều lý, không cho làm, bắt ngày sau phải làm một ngày nữa. Của dân làm xâu tai bị làm quá 11 giờ trưa mới bài, chưa đầy 1 giờ đã sưu lao, nên dân đều toan van.

Dân làm xâu toàn người lương thiện, sao đối đãi như thế ? Thầy cai nầy không nghe lệnh « cấm đánh » sao ?

Lộ hàng khách

Quan phụ mẫu nầy, không ai làm tờ ái mộ

BÌNH-THUẬN. — Thường thường các quan Phủ, Huyện trong nhịp tháng đổi, thì dân ở phủ huyện ấy có tổ ra một mối quan cảm, hoặc thương tiếc, hoặc ghét bỏ, nên có ngài được đưa tiễn vui vẻ, có ngài đợi đã trốn đi không ai hay, lại có cái trường hợp tổ đỡ là dòng lý thì làm tờ nguyện lưu, mà dân thì buồn ngẩm và có chút ngờ theo đổi tổ thôi.

Mới rồi trong tháng Mai đây, ở tỉnh Bình thuận có vị phụ mẫu, lúc ở lỵ, như trong bụt mà có chuyện gì đáng trên báo thì quan nghi cho người nầy người kia, làng nào có việc gì đến nhiều, hay dân có đưa đơn kêu bẩm việc gì, quan hay mắng : « đồ ăn mày ! », cho đến thầy giáo đến nhà đội mũ, không bịt khăn, có hồi quan cũng bao tiếng ấy.

Hay quan đổi, không ai nguyện lưu hết

B. V.

BẮC-KỲ

Thầy trò một thầy chùa làm đầu tỉnh bộ V. N. Q. D. Đ. bị bắt

LỤC-NAM. — Hôm 13 mai, ông huyện Lục ngạn được tin báo hai thầy trò một đảng viên Việt Nam-Quốc-Dân-đảng đang làm mồ ở làng Thượng-lâm, huyện Lục-ngạn, ông lập tức vẽ bắt.

Người thứ nhứt là tuổi Đạm, 56 tuổi, quán làng Phao tân, tổng Cổ châu, huyện Chí linh, tu từ năm 20 tuổi.

Một người nữa là Nguyễn văn-Quán, 50 tuổi, theo hầu thầy Đạm.

Hai thầy trò là vai trọng yếu của V. N. Q. D. Đ. làm đầu tỉnh bộ Hải dương, cai cả hạt Chí linh. Thầy Đạm đã đỗ được 300 người vào đảng toàn là chánh phó tổng và lý trưởng.

Nguyễn Thái-Học và các đảng viên, khi chưa công khai hành động, hay họp một đảng tại chùa Phao-sơn và Phao-tân là nơi thầy Đạm tu.

Từ đảng bị vỡ, thầy Đạm chạy người theo hầu kia đi làm ăn mấy đi xin khắp chợ ; đến nay đã 6 năm, thầy mới bị sa vào lưới pháp luật.

Hai thầy trò đã bị giải về tỉnh lỵ hôm 15-5-35.

LÀO

Lời than phiền của dân lao động

(Một vai hai gánh !)

BONENG. — Thuế thân ! Thuế thân ! Bổn phận làm dân phải đóng thuế thị nhà nước. Là lẽ cố nhiên. Muốn cho nhà nước mở nhà thương phòng bịnh, muốn có đường giao thông tiện lợi, muốn trong xứ có trật tự, chăng muốn ... thì nghĩa vụ trước nhất của mọi người dân là phải đóng thuế, không gì là lạ. Hiện mấy ngàn dân cư ngụ ở hai mỏ Phanit ou Boneng, dân là dân Trung Bắc-kỳ, mà dân Ai-Lao, Cao-Miên hay Trung, Bắc, Nam, đều là dân bảo hộ, ai nấy đều theo lề từng xứ mà đóng thuế hằng năm cho nhà nước. Dân cho đi Bắc về Nam, người người nguồn xuất bổn cũ không ai trốn rất công lệ ấy. Mới đây, lại nghe có tin đồn người Nam phải đóng thuế thân Lào. Mấy hôm nay, từ đầu đường xó chợ cho đến trong xó bếp, đâu đâu cũng nghe mấy tiếng la vang, chấn động cả hai mỏ nầy và các nơi kẻ cả, nhiều người mới ngao thở qua đã phải rằng mình, lo cuộc sinh kế đương lừ đừ, có lẽ đành phải bỏ mà quên gọi về xứ sở.

Vì sao ?

Nếu cái tin đồn nầy không sai, thì mấy nay người Nam ở Lào lại bất động thuế cư ngụ nữa. Lạ thật ! Dân Bắc vào Nam, sang Nam ra Bắc không có lệ ấy, mà lên Lào lại phải đóng thuế ? Cái môn thuế chẳng phải ít ít ỏi gì, gấp đôi gấp ba thuế ở Trung Bắc. Thật hai vai gánh nặng !!

Bương hồi không hoàng nầy, đến các đại nông gia điền chủ Nam-kỳ, ruộng đất có hàng ngàn mẫu, mà gặp lúc lúa gạo ế ẩm, còn phải cầm cố cho các ngân hàng hay, huống là dân lao động, tay làm hàm nhai, thật cái thân vô sản phải chịu trăm đường cực khổ.

Kẻ làm nghề nông ở nơi hương thôn, gặp mấy năm tai ách nước, làm ăn lỗ lã, ruộng nương đem đem bán sạch hay đem tuần ra làm mướn cũng khó đủ chi độ cho gia đình. Nghề nông đã thất bại, thì nghề công thương tất nhiên phải bế tắc. Có người học trò, muốn đeo đuổi cho tới mục đích, sắng phú tên kem tiền nghe ma ngao, hai buổi mang sách tới trường thì làm gì mà có số vào ăn ? Chỉ nhờ ở nơi cha mẹ, thì gặp hồi cơ quan, gạo châu củi quý, mới hết tài kiếm lại qua ngày nọ, thì biết kiếm đâu cho ra tiền ?

Đương buổi nạn kinh tế khủng hoảng tràn lan khắp nơi, chẳng riêng gì Trung, Bắc, Nam, phần đông các hạng người nầy từ thuở nhỏ chưa hề đi ra khỏi làng, thì biết đi đâu bây giờ ?

Tuổi bì biết phương đâu mà tìm, học đâu mà tránh ! bèn kéo nhau từng đoàn từng lũ mà lên xứ mỏ. Cái chế nầy mấy năm về trước, ai nghe đã phải khiếp sợ, cho là độc nước dữ ma. Tưởng tới đây thì bệ sinh hà sẽ đủ ăn thân ấm áo, có tiền đem về tư trợ cho gia đình, và đóng xâu nộp thuế cho nhà nước. Ngờ đâu ! « cay ông mỗ, mếu ông mà ; thoát thấy cả, gặp thấy con, sạn khá gì hoàng chẳng trở một xứ nào.

Lấy số trung bình mà xét thì trong một trăm người, họa chăng chỉ được mấy người có công ăn việc làm, may ra tàn hồi cũng chỉ đủ cấp đối qua ngày tháng mà thôi. Ở nơi rừng sâu nước độc nầy, làm ăn lại vất vả thì tránh sao cho khỏi lúc bịnh hoạn !

Cho đến người buôn bán, đã gặp bài kinh tế ngày nay, các sở lại bớt người làm, hoặc tiền công, thì biết bán cho ai ? cũng chỉ thoi thóp chờ ngày mà đóp-liệm.

Nói tóm lại, mọi nghề ở hai tỉnh nầy đều điêu tàn thất bại. Cái thảm cảnh của đám dân lao động đứng sờ trước mắt. Muốn làm mà chẳng có công việc làm, muốn ăn mà chẳng có cơm ăn, trong một trăm người họa chăng chỉ năm bảy người có đủ ăn. Nên rồi đây nhà nước lại bắt đóng thuế ngu cư nữa thì biết tính làm sao ?

Quan Khâm-sứ Marty là người hiểu thấu tình cảnh khó khăn dân xứ nầy, lúc ngài đi kinh lý hai nơi đây, ngài đã thấy rõ tình hình sinh hoạt của đám chúng thì chắc hẳn không bao giờ ngài nỡ để cho mấy ngàn dân lao động nghèo nàn, phải than phiền về việc « một vai hai gánh » nầy. Chính ngài rất mong ngài sẽ thương chúng chánh phủ mà chước miễn thuế ấy cho dân nghèo được nhờ ?

Dân lao động

HỘI VẠN QUỐC TIẾT-KIỆM

Cần dùng nhiều người có đủ tín nhiệm để làm Đại-lý thu tiền hoặc làm người môi giới bán phiếu

Không cần phải có tài riêng. Chỉ bảo cách làm việc rất chóng.

Có lợi ngay

Ai muốn làm xin hỏi tại sở nhà 8 ter đường Borgnis Desbordes HANOI